

THÔNG BÁO NỘI BỘ

Chịu trách nhiệm xuất bản

LÂM TẤN HÒA

Trưởng Ban

Tuyên giáo Tỉnh ủy,

**Hiệu trưởng Trường Chính trị
tỉnh Sóc Trăng**

Ban Biên tập

LÝ ROTHIA

TRIỀU DUY NGỌC BẢO

NGUYỄN THỊ AN DAO

Trình bày

NGUYỄN THỊ AN DAO

Ảnh bìa

Tư liệu

Trụ sở

**247 Nguyễn Trung Trực,
thành phố Sóc Trăng
ĐT: 0299. 3620258**

Email:

trungtambtgst@gmail.com

**In tại Cty Cổ phần In Sóc Trăng,
số lượng 4.400 quyển.**

Giấy phép xuất bản

số 01/GP- XBTT do Sở TT-TT ST

cấp ngày 16-4-2021,

In xong và nộp lưu chiểu tháng 8 - 2021

TRONG SỐ NÀY

***Xây dựng Đảng**

- Cách mạng Tháng Tám năm 1945: Ý nghĩa lịch sử và kinh nghiệm quý báu về sự chủ động, sáng tạo của Đảng.

*Phòng Lý luận chính trị
và lịch sử Đảng*

3

- Một số vấn đề mới về phát triển nguồn nhân lực tỉnh Sóc Trăng.

Lâm Tấn Hòa

10

- Trọn nghĩa vẹn tình - Nhà cách mạng Dương Kỳ Hiệp.

Nguyễn Văn Định

14

- Thực trạng và giải pháp nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ.

Bùi Ngọc Hân

21

***Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh**

- Học Bác cách tuyên truyền.

Hồng Vân

26

***Thông tin sinh hoạt chi bộ Thông tin trong tỉnh**

- Tình hình kinh tế - xã hội tỉnh Sóc Trăng tháng 7-2021

30

- Một số thông tin nổi bật của tỉnh Sóc Trăng tháng 7-2021

35

- Định hướng công tác tuyên truyền tháng 9-2021

40

Thông tin trong nước	42
- Một số kết quả chủ yếu Hội nghị lần thứ ba, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII	
- Tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm; nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2021	
- Chiến dịch tiêm chủng vaccine phòng COVID-19	
- Toàn dân đồng lòng, đoàn kết, ủng hộ và tham gia chiến dịch tiêm phòng vaccine	
- Kết quả công tác phòng, chống tội phạm 6 tháng đầu năm 2021	
Hoạt động đối ngoại - Tình hình thế giới	54
- Một số tình hình thế giới, khu vực 6 tháng đầu năm 2021 và công tác đối ngoại của Đảng và Nhà nước ta	
- Hội nghị thượng đỉnh trực tuyến giữa Đảng Cộng sản Trung Quốc với các chính đảng trên thế giới	
- Tình hình thế giới đáng chú ý thời gian gần đây	
- Thế giới nỗ lực tìm giải pháp chấm dứt mâu thuẫn liên quan đến đập Đại Phục Hưng	
Văn bản mới	67
- Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg, ngày 7/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ Quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19.	
*Thực tiễn - Kinh nghiệm	
- Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục.	
	<i>Hồng Phúc</i> 69
- Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Sóc Trăng với công tác phòng, chống dịch Covid-19.	
	<i>Lê Dũng</i> 74
- Xã nông thôn mới nâng cao Hòa Tú 1.	
	<i>Thuận Phước</i> 77
- Khái quát về những điểm mới trong Luật Xử lý vi phạm hành chính.	
	<i>Sở Tư pháp</i> 82

**Kỷ niệm 76 năm Cách mạng Tháng Tám
và Quốc khánh nước CHXHCN Việt Nam (2/9/1945 - 2/9/2021)**

Cách mạng Tháng Tám năm 1945:

Ý nghĩa lịch sử và kinh nghiệm quý báu về sự chủ động, sáng tạo của Đảng

Cách mạng Tháng Tám năm 1945 đánh dấu bước phát triển nhảy vọt trong lịch sử dân tộc Việt Nam.

Nó đã phá tan 2 xiềng xích nô lệ của thực dân Pháp kéo dài hơn 80 năm và của phát xít Nhật, đồng thời lật nhào chế độ phong kiến tồn tại ngót hàng ngàn năm; mở ra kỷ nguyên mới cho dân tộc Việt Nam. Thành công của Cách mạng Tháng Tám mang lại nhiều ý nghĩa và bài học kinh nghiệm quý báu, trong đó có bài học về sự chủ động, sáng tạo của Đảng trong quá trình lãnh đạo cách mạng, được đánh giá là một trong những bài học cốt lõi.

***Ý nghĩa lịch sử**

+ Đối với dân tộc Việt Nam

- Cách mạng Tháng Tám năm 1945 là một cuộc cách mạng giải phóng dân tộc điển hình do Đảng Cộng sản Đông Dương lãnh đạo, lần đầu tiên giành thắng lợi

ở một nước thuộc địa, nửa phong kiến.

- Thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám đánh dấu bước phát triển nhảy vọt trong lịch sử của dân tộc Việt Nam, lật đổ ách thống trị của chế độ thực dân,

phát xít, phong kiến; mở ra một kỷ nguyên mới trong sự phát triển lịch sử dân tộc: kỷ nguyên giải phóng dân tộc gắn liền với giải phóng giai cấp công nhân và nhân dân lao động, kỷ nguyên độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội.

- Cách mạng Tháng Tám là thắng lợi của tư tưởng độc lập tự do của Hồ Chí Minh và đường lối cách mạng giải phóng dân tộc đúng đắn, tự chủ, sáng tạo của Đảng. Nó chứng tỏ rằng: trong thời đại chúng ta, cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở một nước thuộc địa do toàn dân nổi dậy dưới sự lãnh đạo của Đảng cộng sản, có đường lối cách mạng đúng đắn, phù hợp với xu thế phát triển của thời đại thì hoàn toàn có khả năng thắng lợi.

+ Đối với quốc tế

- Cách mạng Tháng Tám thắng lợi đã chọc thủng một khâu quan trọng trong hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa đế quốc, mở đầu thời kỳ suy sụp và tan rã của chủ

nghĩa thực dân cũ trên phạm vi thế giới.

- Với thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám, nhân dân Việt Nam đã góp phần củng cố hiến lớn lao vào sự nghiệp bài trừ chủ nghĩa thực dân, vào cuộc chiến đấu chống chủ nghĩa phát xít thế giới.

- Thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám đã cổ vũ mạnh mẽ phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc của nhân dân các nước thuộc địa trên thế giới.

***Kinh nghiệm về sự chủ động, sáng tạo của Đảng trong Cách mạng Tháng Tám năm 1945**

Do chưa nhận thức được tính tất yếu trong mối quan hệ giữa yếu tố giai cấp và yếu tố dân tộc của Cách mạng Tháng Tám, nên một số học giả nước ngoài đã không thấy hết vai trò lãnh đạo cách mạng của Đảng Cộng sản Đông Dương. Họ cho rằng, cuộc cách mạng này nổ ra là do có “sự ăn may”, do lúc đó ở Đông Dương có “khoảng

trống quyền lực” (Pháp chạy, Nhật hàng, quân Đồng minh chưa tới) nên Việt Minh mới dễ dàng giành thắng lợi. Đó là nhận xét phiến diện, không đúng, vì xem xét toàn bộ tiến trình lịch sử, xâu chuỗi các sự kiện lại với nhau thì sẽ thấy rõ một điều rằng: Cách mạng Tháng Tám 1945 đã cho thấy sự chủ động, sáng tạo của Đảng ta trong nghệ thuật lãnh đạo cách mạng. Thể hiện ở một số quyết sách và hành động cụ thể như sau:

Thứ nhất: Thực thi phương châm chiến lược “kết hợp chặt chẽ đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang”, tiến hành từ khởi nghĩa từng phần đến Tổng khởi nghĩa.

Trong thế trận lấy nhỏ đánh lớn, lấy yếu địch mạnh, cách mạng Việt Nam vừa phát huy truyền thống vũ trang anh hùng, bất khuất của ông cha, vừa vận dụng hình thức đấu tranh chính trị của quần chúng. Hình thức này đã nảy sinh từ cao trào Xô-viết Nghệ Tĩnh (1930 - 1931) và cao trào dân chủ (1936 - 1939).

Đến cao trào giải phóng dân tộc (1939 - 1945), hình thức đấu tranh chính trị được vận dụng một cách phổ biến trong đại chúng. Ngoài công, nông, còn vận động được cả tiểu thương, tiểu chủ, cai ký, đốc công, tư sản dân tộc, địa chủ vừa và nhỏ... cùng tham gia chống độc tài, phát-xít. Năm 1945, phát-xít Nhật - Pháp tăng cường vơ vét lương thực cho chiến tranh, gây nên thảm họa 2 triệu người Việt Nam chết đói, Đảng đã phát động một cao trào đấu tranh kết hợp chính trị với vũ trang: Mít tinh, biểu tình đòi quyền sống, di đòi với vũ trang là chỉ đạo phá kho thóc của Nhật để cứu đói, lập các căn cứ địa và các chiến khu cách mạng, tiến hành khởi nghĩa từng phần, thành lập chính quyền cách mạng địa phương, tiến tới Tổng khởi nghĩa giành chính quyền trong toàn quốc. Đây chính là nét sáng tạo của Đảng trong việc phát triển, bổ sung, hoàn chỉnh đường lối cách mạng.

Thứ hai: Sự chủ động,

sáng tạo của Đảng được thể hiện trong việc chớp thời cơ trong Cách mạng Tháng Tám năm 1945.

Thời cơ cách mạng chỉ xuất hiện và tồn tại trong một khoảng thời gian nhất định. Trong Cách mạng Tháng Tám, thời cơ chỉ tồn tại trong khoảng 20 ngày, đó là khi Nhật đầu hàng Đồng minh, khi quân Tưởng và quân Anh chưa vào Việt Nam để giải giáp quân đội Nhật, khi quân Pháp và tay sai của Pháp ở Việt Nam tan rã. Nếu đứng lên giành chính quyền trước ngày Nhật đầu hàng Đồng minh (15-8-1945) hay sau ngày quân đội Anh đến Sài Gòn (6-9-1945) thì khả năng giành thắng lợi rất ít. Vì trước ngày 15-8, phát xít Nhật còn mạnh, còn sau ngày 6-9-1945 khi đó trên đất nước ta sẽ xuất hiện rất nhiều lực lượng bất lợi cho cách mạng như: Quân đội Tưởng Giới Thạch ở miền Bắc, quân đội Anh ở miền Nam và nhiều lực lượng phản động khác. Vì thế, Hội nghị đại biểu toàn quốc họp

tại Tân Trào (Tuyên Quang) từ ngày 13 đến ngày 15-8-1945, đã đi đến kết luận: “Những điều kiện khởi nghĩa ở Đông Dương đã chín muồi”, phải “kịp thời hành động không được bỏ lỡ”. Ngay đêm ngày 13-8-1945, Ủy ban khởi nghĩa ra quân lệnh số 1, hạ lệnh khởi nghĩa: Hiệu triệu toàn dân đứng lên tổng khởi nghĩa giành chính quyền.

Tiếp theo đó, ngày 16-8-1945 Đại hội quốc dân họp ở Tân Trào đã nhiệt liệt tán thành chủ trương tổng khởi nghĩa của Đảng, thông qua 10 chính sách lớn của Mặt trận Việt Minh, quyết định Quốc kỳ, Quốc ca và bầu Chính phủ lâm thời.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, nhân dân cả nước đã đồng loạt đứng dậy, tiến hành cuộc tổng khởi nghĩa giành chính quyền trong cả nước. Chính phủ lâm thời do Hồ Chí Minh đứng đầu ra đời ngày 27-8-1945. Trong khi đó thì đến ngày 24-8-1945 Mỹ mới thừa nhận chính thức về

quyền của Pháp trở lại Đông Dương, tức là sau khi Cách mạng Tháng Tám đã thành công về cơ bản trong cả nước. Còn Anh thì phải đến ngày 6-9-1945, những đơn vị đầu tiên của quân Anh mới vào tới Sài Gòn, quân Tưởng thì đến ngày 11-9-1945 mới vào tới Hà Nội, trong khi mọi việc chúng ta đã giải quyết xong xuôi vào ngày 2-9-1945, ngày mà Chủ tịch Hồ Chí Minh thay mặt Chính phủ lâm thời đọc bản Tuyên ngôn Độc lập, trình trọng tuyên bố trước nhân dân Việt Nam và thế giới: Nước Việt Nam dân chủ cộng hòa ra đời.

Thứ ba: Chủ động, sáng tạo trong vấn đề thực hiện khối đại đoàn kết trong Mặt trận Việt Minh với các đoàn thể cứu quốc.

Việc thành lập Mặt trận Việt Minh là một sáng tạo của Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh, là một điển hình thành công trong công tác xây dựng Mặt trận - một trong những nhân tố góp phần đảm bảo cho thắng lợi của

cách mạng. Ngay từ khi ra đời, Mặt trận Việt Minh đã có những đóng góp to lớn trong việc tập hợp đông đảo quần chúng, hình thành nên lực lượng chính trị hùng hậu của cách mạng ở cả thành thị và nông thôn, phá tan âm mưu tuyên truyền, lừa bịp của bọn phát xít Nhật, thực dân Pháp, tạo lập được khối đại đoàn kết dân tộc mạnh mẽ, cô lập và phân hóa kẻ thù. Bên cạnh đó, trên cơ sở phát triển các đoàn thể cứu quốc trong Mặt trận Việt Minh, lực lượng vũ trang cách mạng đã từng bước hình thành và phát triển, cùng với lực lượng chính trị quần chúng đông đảo, tạo nên sức mạnh tổng hợp để nổi dậy khởi nghĩa giành chính quyền khi thời cơ đến. Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công là kết quả trước hết của việc thực hiện chính sách đại đoàn kết toàn dân tộc vì nhiệm vụ tối cao giải phóng dân tộc, giành chính quyền về tay nhân dân. Trong đó, Mặt trận Việt Minh đã đóng vai trò to lớn trong những

năm tháng quyết liệt nhất của thời kỳ cách mạng giành chính quyền trong cả nước.

Thứ tư: Xây dựng một Đảng Mác - Lênin có đường lối đúng đắn, tổ chức chặt chẽ, đủ sức lãnh đạo cách mạng.

Ngay từ đầu Đảng ta đã xác định đúng đường lối chiến lược và sách lược cách mạng, không ngừng bổ sung và phát triển đường lối chiến lược và sách lược đó. Đảng chăm lo công tác tổ chức, cán bộ; giáo dục rèn luyện cán bộ, đảng viên về ý chí bất khuất, phẩm chất chính trị và đạo đức cách mạng, gắn bó máu thịt với nhân dân. Đảng biết phát huy triết để vai trò của Mặt trận Việt Minh với hàng triệu hội viên và thông qua Mặt trận Việt Minh để lãnh đạo nhân dân đấu tranh.

Với những yếu tố như trên, tuy chỉ mới tôi luyện qua 15 năm đấu tranh và mặc dù chỉ có khoảng 5.000 đảng viên nhưng Đảng đã lãnh đạo Cách mạng Tháng Tám thành công, một thắng lợi có

ý nghĩa lịch sử và mang tầm vóc thời đại.

Vận dụng linh hoạt đường lối cách mạng chung và chủ trương tổng khởi nghĩa Tháng Tám năm 1945 vào điều kiện cụ thể ở địa phương, ngày 20-8-1945, Tỉnh ủy Sóc Trăng tổ chức hội nghị và đề ra nhiệm vụ trước mắt của Đảng bộ là “Đưa đại bộ phận quần chúng công - nông vào tổ chức cách mạng theo từng giới, giai cấp, chuẩn bị tiếp thu, bảo vệ các cơ sở kinh tế, văn hóa, xã hội khi giành được chính quyền, đẩy mạnh tuyên truyền, vận động binh sĩ theo cách mạng”. Thể hiện sự chủ động, sáng tạo của Đảng bộ tỉnh Sóc Trăng trong chỉ đạo phương châm, phương pháp cách mạng; kết hợp chặt chẽ giữa tiến công chính trị, vũ trang, binh vận; tranh thủ và chớp lấy thời cơ, tập hợp, phát huy sức mạnh đoàn kết các tầng lớp nhân dân với khí thế tiến công cách mạng, thừa thắng xông lên. Vào sáng sớm ngày 25-8-1945, hàng vạn người dân

khắp nơi trong tỉnh với hàng ngũ chính tể, giường cao cờ đỏ sao vàng và biểu ngữ rầm rập tiến vào Dinh Tỉnh trưởng, buộc Tỉnh trưởng Võ Văn Đảnh phải tuyên bố giao chính quyền cho Việt Minh. Lần đầu tiên trong lịch sử, tỉnh Sóc Trăng đã cùng với cả nước giành lấy chính quyền về tay nhân dân, góp phần quan trọng đập tan bộ máy chính quyền của thực dân, phong kiến trong phạm vi cả nước.

***Phát huy giá trị bài học kinh nghiệm quý báu trong công cuộc phát triển tỉnh nhà**

Những bài học về sự chủ động, sáng tạo của Đảng ta trong Cách mạng Tháng Tám 1945 đến nay vẫn còn nguyên giá trị. Những bài học đó đã được Đảng ta vận dụng qua hai cuộc kháng chiến thần thánh của dân tộc là chống thực dân Pháp và chống đế quốc Mỹ. Đặc biệt qua gần 35 năm tiến hành công cuộc đổi mới xây dựng đất nước đã đạt được những thành tựu

to lớn có ý nghĩa lịch sử, tạo tiền đề để toàn Đảng, toàn dân vững tin bước vào thời kỳ mở cửa hội nhập, tranh thủ thời cơ, vượt qua thách thức, đẩy mạnh toàn diện và đồng bộ công cuộc đổi mới, khơi dậy ý chí tự lực, tự cường và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc.

Phát huy truyền thống cách mạng vẻ vang, tinh thần chủ động, sáng tạo của Cách mạng Tháng Tám 1945, Đảng bộ, quân và dân Sóc Trăng nỗ lực vượt qua khó khăn, thách thức, phát huy mạnh mẽ sức mạnh đại đoàn kết toàn dân, ý chí quyết tâm, chủ động, sáng tạo trong quá trình triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, đưa tỉnh Sóc Trăng phát triển nhanh và bền vững.□

PHÒNG LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ VÀ LỊCH SỬ ĐẢNG

MỘT SỐ VẤN ĐỀ MỚI VỀ PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC TỈNH SÓC TRĂNG

LÂM TẤN HÒA

*Ủy viên Ban TVTU, Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy,
Hiệu trưởng Trường Chính trị tỉnh*

Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Sóc Trăng lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020 - 2025 tiếp tục xác định 3 khâu đột phá chiến lược nhằm khơi thông, liên kết, tạo động lực thực hiện tốt các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trong 5 năm tới của tỉnh. Đột phá đầu tiên là phát triển toàn diện nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao (đội ngũ cán bộ cấp chiến lược, cán bộ lãnh đạo, quản lý), chuyển dịch cơ cấu lao động, đáp ứng từng bước yêu cầu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4. Ngày 11-7-2021, Tỉnh ủy ban hành

Nghị quyết số 06-NQ/TU về phát triển nguồn nhân lực tỉnh Sóc Trăng, giai đoạn 2021 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030, với 3 quan điểm, mục tiêu chung, 8 mục tiêu cụ thể và 6 nhóm nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu để triển khai thực hiện.

Nghị quyết đánh giá, thời gian qua việc phát triển nguồn nhân lực tỉnh có nhiều chuyển biến tích cực. Cơ cấu lao động, ngành nghề, việc làm chuyển dịch đúng hướng, tỷ trọng lao động trong nông nghiệp giảm dần, tỷ trọng trong công nghiệp, dịch vụ tăng lên. Chất lượng giáo dục và đào

tạo, công tác khám và chữa bệnh được nâng cao; cán bộ, công chức, viên chức có trình độ sau đại học tăng từ 1,34% vào năm 2012 lên 19,3% vào năm 2020... đã góp phần quan trọng vào sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Tuy nhiên, nguồn nhân lực của tỉnh vẫn chưa đáp ứng yêu cầu; công tác đào tạo nghề chưa gắn với nhu cầu sử dụng lao động; lao động có tay nghề, có trình độ chuyên môn, kỹ thuật cao còn ít. Chất lượng giáo dục và đào tạo còn thấp so với các tỉnh trong khu vực đồng bằng Sông Cửu Long; trình độ, năng lực của cán bộ y tế cơ sở một số nơi còn hạn chế.

Nghị quyết Tỉnh ủy nêu 3 quan điểm chỉ đạo xuyên suốt và lâu dài phát triển nguồn nhân lực tỉnh. Nhấn mạnh, nguồn nhân lực đóng vai trò quan trọng đối với sự phát triển toàn diện, bền vững của địa phương; phát triển nguồn nhân lực dựa trên nhu cầu của xã hội, phù

hợp với chuyển dịch cơ cấu kinh tế, đáp ứng kịp thời xu hướng phát triển khoa học - công nghệ, mô hình kinh doanh mới, kinh tế số, xã hội số...; lấy giáo dục phổ thông làm nền tảng; đào tạo nghề, đào tạo lao động kỹ thuật cao làm khâu đột phá. Mục tiêu là, phát triển nguồn nhân lực đáp ứng đầy đủ các yếu tố về thể lực, trí lực và tâm lực, có tri thức, kỹ năng, phục vụ yêu cầu chuyển dịch cơ cấu lao động; chú trọng xây dựng nguồn nhân lực chất lượng cao; phấn đấu đến năm 2030, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có khả năng đáp ứng yêu cầu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4, có đội ngũ chuyên gia giỏi trong các ngành, các lĩnh vực lợi thế của tỉnh. 6 nhóm nhiệm vụ, giải pháp về phát triển nguồn nhân lực tỉnh thể hiện tính toàn diện, khả thi, bao quát trên hầu hết các lĩnh vực, ngành nghề quan trọng của tỉnh, gồm có: (1) Tăng cường sự

lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước, vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân. (2) Nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, chất lượng dân số, sức khỏe nguồn nhân lực. (3) Xây dựng, hoàn thiện và thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách. (4) Mở rộng, tăng cường hợp tác, huy động các nguồn lực. (5) Sử dụng và phát huy hiệu quả nguồn nhân lực. (6) Công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết. Trong các nhiệm vụ, giải pháp nêu trên, có một số nội dung, vấn đề mới, quan trọng đáng chú ý.

Một là, tạo đột phá về giáo dục và đào tạo, đây là nhiệm vụ then chốt, giải pháp chủ yếu để phát triển nguồn nhân lực tỉnh. Rà soát, sắp xếp lại hệ thống giáo dục; đẩy mạnh xã hội hóa; đa dạng loại hình trường, phát triển các trường ngoài công lập, xây dựng trường chất lượng cao ở các bậc học. Nâng cao chất lượng

đào tạo đối với các trường: Cao đẳng Cộng đồng, Cao đẳng Nghề, Trường Chính trị tỉnh, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp. Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp (*đến năm 2025, 70% Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, 50% cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý, 40% ủy viên ban chấp hành đảng bộ huyện và tương đương, 30% cán bộ lãnh đạo cấp phòng và tương đương có trình độ sau đại học*); cán bộ các ngành kinh tế mũi nhọn (như nông nghiệp, thủy sản, công nghiệp chế biến, công nghiệp điện, du lịch); chú trọng đào tạo lao động các ngành nghề phù hợp với sự phát triển của địa phương, đơn vị và thị trường lao động.

Hai là, xây dựng và hoàn thiện cơ chế, chính sách, đảm bảo nguồn lực tài chính. Ban hành chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức và học sinh có năng

khiếu đặc biệt đi học tập ở nước ngoài; rà soát, bổ sung chính sách, tạo điều kiện thu hút người có trình độ chuyên môn cao, các nhà quản lý giỏi, các chuyên gia đến làm việc tại tỉnh; có chính sách hỗ trợ đặc biệt cho học sinh có năng khiếu, hoàn cảnh khó khăn được theo học ở các bậc học cao; chính sách đào tạo, bồi dưỡng, thu hút các bác sỹ chuyên khoa I, II công tác tại tỉnh (*đến năm 2025, tỷ lệ bác sỹ chuyên khoa I chiếm 40%, chuyên khoa II chiếm 6% trong tổng số bác sỹ*). Tạo điều kiện hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ doanh nhân về kiến thức pháp luật, kỹ năng quản trị doanh nghiệp, khả năng tiếp cận thị trường. Tăng cường đầu tư ngân sách Nhà nước xây dựng cơ sở vật chất, hỗ trợ nguồn lực cho các cơ sở đào tạo, dạy nghề cho lao động nông thôn, các vùng khó khăn, đáp ứng yêu cầu lao động tại các khu, cụm công nghiệp; đẩy mạnh xã hội hóa các nguồn lực xã

hội để tập trung đào tạo lao động các ngành kinh tế, giáo dục và y tế.

Ba là, sử dụng và phát huy hiệu quả nguồn nhân lực. Kiện toàn tổ chức bộ máy, quy định rõ chức năng, nhiệm vụ của tổ chức, cá nhân trong các cơ quan, đơn vị. Nâng cao chất lượng tuyển dụng, lựa chọn những người có trình độ, năng lực, phẩm chất tốt, đáp ứng yêu cầu, hiệu quả công việc. Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá cán bộ, công chức, viên chức sát với thực tế, phản ánh đúng kết quả mang lại. Thường xuyên kiểm tra, đánh giá tay nghề của người lao động, gắn với đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, tay nghề. Bố trí, sắp xếp việc làm phù hợp với năng lực chuyên môn được đào tạo. Quan tâm giải quyết việc làm cho lao động là người dân tộc thiểu số đã qua đào tạo nghề, học sinh, sinh viên cử tuyển sau khi tốt nghiệp về công tác tại tỉnh.□

Trọn nghĩa vẹn tình **Nhà cách mạng DƯƠNG KỲ HIỆP**

NGUYỄN VĂN ĐÌNH

Phó trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

Đồng chí Dương Kỳ Hiệp sinh năm 1911 (thường gọi Chín Hiệp), thuở nhỏ được gia đình cho ăn học. Sau khi trải qua chương trình tiểu học tại tỉnh lỵ, Chín Hiệp quyết chí lên Sài Gòn tiếp tục theo đuổi con đường học vấn của mình. Ở đô thị Sài Gòn, với sự định hướng của những nhà yêu nước, của thầy Hiệp trưởng Huỳnh Khương Ninh, đặc biệt là thầy Trần Văn Giàu đã đưa Chín Hiệp đến với cách mạng. Năm 1930, tại Trường Huỳnh Công Phát - Sài Gòn, Dương Kỳ Hiệp được đồng chí Lý Ban (tức Bùi Công Quang, nguyên Thứ trưởng Bộ Ngoại giao) và Nguyễn Duy Khâm giới thiệu vào Đảng Cộng sản Việt Nam. Cũng từ đây cuộc đời của anh chuyển sang một trang mới - mới về tư tưởng,

lập trường, mới về định hướng hoạt động, tỏ rõ lý tưởng cộng sản trong chí hướng của mình.

Trở thành đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam, đối với Chín Hiệp là một vinh dự hết sức to lớn để anh cống hiến cho dân cho nước. Ngay sau đó, Chín Hiệp tham gia vào cuộc mít tinh kỷ niệm thắng lợi Cách mạng Tháng Mười Nga tại trường và rồi anh bị địch bắt đưa vào Khám Lớn - Sài Gòn. Nhưng do không có bằng chứng buộc tội, tòa án của thực dân Pháp kêu án anh với mức án tù treo.

Sau đó, được sự gợi ý của một số đồng chí cách mạng, Chín Hiệp về Sóc Trăng hoạt động. Chín Hiệp suy nghĩ, về lại Sóc Trăng thì dựa vào đâu để hoạt động? Xây dựng tổ chức thế nào? Các tổ chức

hoạt động ra sao? Ở Sóc Trăng đã có tổ chức Đảng chưa?... Đây là những câu hỏi lớn với Dương Kỳ Hiệp với bao trăn trở, băn khoăn, chưa xác định được “nút thắt” chủ đạo cần phải khai thông. Nhưng được các chiến sĩ cộng sản chỉ dẫn cho Chín Hiệp, đây chỉ là quá trình chuyển hoạt động về nông thôn chứ không phải tháo lui. Về nông thôn để xây dựng phong trào, kết nối phong trào giữa nông thôn với thành thị, chuẩn bị cho hoạt động của tổ chức đảng mở rộng mặt trận, mở rộng địa bàn kháng chiến. Chín Hiệp thấy yên tâm hơn, tự tin hơn, bắt đầu cuộc “Hành trình về với cổ hương” vào tháng 5-1931.

Tình hình lúc này ở Sóc Trăng, các chi bộ đảng được thành lập và hoạt động khá sôi nổi (chi bộ Mỹ Quới, chi bộ Cù Lao Dung, chi bộ Lạc Hòa), phong trào nông dân đấu tranh bước đầu được gây dựng ở một số làng, phần nào tạo sự yên tâm và mở hướng cho Chín Hiệp tổ chức các hoạt động. Hơn một năm hoạt động, tổ chức các lực lượng tại quê nhà, xây dựng lực lượng

nòng cốt. Cuối năm 1932, Chín Hiệp đứng ra thành lập Chi bộ Trường Khánh - Châu Khánh và cùng với chi bộ lãnh đạo nông dân nổi dậy chống lại địa chủ, lấy thóc, trâu bò cho nông dân. Đồng thời, ông đã chủ động liên lạc với các chi bộ khác trong tỉnh cùng liên kết vận động quần chúng, tổ chức thống nhất đấu tranh, tạo liên kết trong tỉnh.

Năm 1937, đồng chí Dương Kỳ Hiệp rời địa bàn Trường Khánh ra tỉnh lỵ Sóc Trăng hoạt động, với vỏ bọc tiệm sách “*Thanh niên thư quán*” là nơi tuyên truyền, giác ngộ cách mạng cho quần chúng, đồng thời là cơ sở bí mật, liên lạc, triển khai các hoạt động của các đồng chí hoạt động cách mạng ở Sóc Trăng.

Phong trào đấu tranh của quần chúng ngày một phát triển, lan rộng, quyết liệt. Thực dân Pháp càng tăng cường đàn áp, ruồng bố bắt bố cán bộ của Đảng. Tháng 9-1939, mật thám Pháp ra lệnh đóng cửa “*Thanh niên thư quán*”, bắt Dương Kỳ Hiệp và một số đồng chí khác. Một năm sau, do không có căn

cứ buộc tội, thực dân Pháp buộc phải thả ông ra, nhưng mật thám Pháp vẫn theo dõi, giám sát gắt gao. Ra tù Chin Hiệp vẫn bí mật liên lạc với tổ chức, khôi phục lại chi bộ Trường Khánh, các cơ cơ liên lạc của tỉnh, xây dựng nòng cốt, chuẩn bị lực lượng kháng chiến. Đồng chí Dương Kỳ Hiệp tiếp tục mở “*Quán cơm thanh niên*” tại phố Đại Ngãi (nay là số nhà 49-51 đường Hai Bà Trưng, TP.Sóc Trăng) làm địa điểm liên lạc bí mật, tạo nguồn kinh phí hoạt động. Tháng 3-1945, dưới sự chủ trì của đại diện Liên Tỉnh ủy Hậu Giang, Ban Chấp hành Tỉnh ủy Sóc Trăng được tái lập, đồng chí Dương Kỳ Hiệp được chỉ định làm Bí thư Tỉnh ủy.

Tình hình thế giới chuyển biến nhanh chóng, phát xít đang trên đà thất bại. Tại Sóc Trăng, công cuộc chuẩn bị các lực lượng cho tổng khởi nghĩa diễn ra rầm rộ, quán triệt chính sách 10 điểm của Việt Minh. Triển khai chủ trương của Xứ ủy, đồng chí Dương Kỳ Hiệp triệu tập cuộc họp Tỉnh ủy mở rộng, phổ biến những

chủ trương quan trọng của Trung ương và những nguyên tắc tổ chức chính quyền của cách mạng Việt Nam; chỉ đạo các phương án giành chính quyền, thành lập Ủy ban Giải phóng dân tộc tỉnh, đề cử Ủy ban Hành chính lâm thời tỉnh, quyết định ngày tổng khởi nghĩa giành chính quyền. Ngày 25-8-1945, cuộc Tổng khởi nghĩa nổ ra giành thắng lợi mà không có tiếng súng. Thay mặt Ủy ban Giải phóng dân tộc tỉnh, đồng chí Dương Kỳ Hiệp tuyên bố cuộc Tổng khởi nghĩa Cách mạng Tháng Tám giành chính quyền tại tỉnh Sóc Trăng hoàn toàn thắng lợi, chính quyền cách mạng được thành lập.

Nhưng chưa đầy một tháng sau khi Cách mạng Tháng Tám thành công, thực dân Pháp quay lại đánh chiếm Nam bộ. Toàn Nam bộ tiếp tục công cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược. Một trong những quyết định táo bạo, sát thực tiễn tình hình, phù hợp điều kiện kháng chiến ở Sóc Trăng của đồng chí Dương Kỳ Hiệp, đó là quyết định không “xuyên

Đông”, mà trở về nông thôn, bám dân, củng cố cơ sở, xây dựng lực lượng, tiếp tục cùng nhân dân đấu tranh.

Trước tình hình khó khăn về kinh tế, tài chính, được sự chỉ đạo của Liên Tỉnh ủy, đồng chí Dương Kỳ Hiệp chủ động tổ chức cuộc họp Tỉnh ủy mở rộng (tháng 9-1946), đề nghị chọn người làm Bí thư Tỉnh ủy để đồng chí làm Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban Kháng chiến Hành chính tỉnh, tập trung chăm lo về phát triển kinh tế, củng cố lực lượng vũ trang. Bằng kinh nghiệm và linh hoạt trong hoạt động kinh tế, đồng chí Dương Kỳ Hiệp đã có những chủ trương rất hiệu quả trong phát triển nông nghiệp, khôi phục giao thương, chủ trương “thu thuế nhập thị”. Chính chủ trương này không chỉ mở mang giao thương hàng hóa cho nông dân, mà cao hơn là tạo ra nguồn tài chính cho cách mạng,... Giai đoạn 1946 - 1948, phong trào cách mạng ở Sóc Trăng đạt được nhiều thắng lợi về mặt trận kháng chiến, tổ chức đảng, ngân sách, tài chính khá vững vàng, vừa đảm bảo hoạt

động, vừa bổ sung hỗ trợ cho cấp trên, tạo nền vững chắc cho cuộc kháng chiến của tỉnh mạnh tiến.

Cuối năm 1948, ta thực hiện chủ trương “bao vây kinh tế địch”, một số địa phương ở Tây Nam bộ thực hiện máy móc như tổ chức phá lúa của điền chủ, hạn chế giao thương gần như trở thành việc “ngăn sông, cấm chợ”... nhằm gây khó khăn cho địch. Nhưng thực tế cũng gây cho ta không ít khó khăn, tổn thất, nhất là việc cung cấp lương thực, thực phẩm cho các lực lượng tại địa phương, cản trở việc liên lạc với vùng tự do...; lúa gạo của nông dân ứ đọng, trong khi thiếu thốn hàng tiêu dùng khác. Trước thực tế này, Khu ủy Khu IX điều động đồng chí Dương Kỳ Hiệp đến giữ chức Chủ tịch Ủy ban Kháng chiến Hành chính tỉnh Cần Thơ, rồi gần một năm sau (tháng 8-1949), đồng chí được điều động giữ chức Chủ tịch Ủy ban Kháng chiến Hành chính tỉnh Bạc Liêu.

Giải quyết vấn đề sai lầm trong “bao vây phá hoại kinh tế địch”, đồng chí Dương Kỳ Hiệp

rất không hài lòng với những vụ việc sai lầm, trong khi vừa lúa, vừa muối của Đồng bằng Nam bộ mà có chỗ dân đói cơm, người khát muối. Đồng chí cho rằng, những việc làm này không đúng với thực tế “bao vây kinh tế giặc” mà trái lại ngăn cản việc làm ăn của nhân dân, mình tự làm khó mình, cao hơn nữa là mất lòng dân. Đó là những sai lầm cần phải sửa chữa, đó là phải khơi lại “mạch máu” kinh tế Đồng bằng Tây Nam bộ đã bị tắc do máy móc, ấu trĩ.

Bằng thực tiễn từng trải, Chín Hiệp thực hiện nhiều biện pháp sáng tạo trong đẩy mạnh giao thương hàng hóa, lập các trạm thu thuế nội thị đối với thương buôn, tuyên truyền, giải thích cho nhân dân hiểu chủ trương; đồng thời thực hiện các giải pháp ngăn cản việc bán lương thực cho địch. Việc làm này không những khắc phục được việc “ngăn sông, cấm chợ” mà còn động viên nhân dân tiếp tục sản xuất, đảm bảo nền tảng vững chắc cho chính quyền cách mạng; nhân dân tự giác không giao thương với giặc, đó mới

thực sự là “bao vây phá hoại kinh tế địch”. Điều quan trọng hơn cả là lấy lại được lòng tin của nhân dân đối với Đảng và chính quyền cách mạng.

Gần 5 năm ở Bạc Liêu (8-1949 – 7-1953), khi tình hình Bạc Liêu phát triển tốt, cơ sở vững chắc, Chín Hiệp lại được Trung ương điều động đến tỉnh Long Châu Hà (Long Xuyên - Châu Đốc - Hà Tiên). Long Châu Hà là tỉnh có đồng bằng, có núi, lại giáp biên giới Campuchia, tình hình rất phức tạp, giặc luôn đánh phá, lợi dụng vùng dân tộc, tôn giáo để chia rẽ đoàn kết các dân tộc, rất khó khăn cho Chín Hiệp. Nhưng với kinh nghiệm thực tiễn và tầm nhìn sáng suốt, bám dân, bám địa bàn, luôn lấy cuộc sống của nhân dân làm tiền đề vận động cách mạng, đoàn kết lương - giáo làm sức mạnh cho kháng chiến. Chỉ hơn một năm, tình hình ở Long Châu Hà khởi sắc về kinh tế, đoàn kết các dân tộc được thắt chặt hơn; lực lượng vũ trang vừa chiến đấu, vừa sản xuất, tạo chỗ đứng vững chắc về mọi mặt.

Khi Hiệp định Giơ-ne-vơ

được ký kết cũng là lúc ông cùng gia đình phải chia tay mẹ già, miền Tây kỷ niệm để tập kết ra Bắc (15-2-1954). Gần 21 năm hoạt động cách mạng ở miền Bắc, đồng chí Dương Kỳ Hiệp được Trung ương phân công nhiều chức vụ quan trọng trong các bộ, ngành, nhất là những nhiệm vụ liên quan đến chi viện cho miền Nam, liên quan đến tài chính của Đảng. Ở cương vị nào, làm việc gì đồng chí Chín Hiệp cũng xác định phải tính toán, tiền ít nhưng sử dụng hiệu quả nhất. Tiền của Nhà nước là tiền của nhân dân. Không được lãng phí! Với quyết tâm đó, Chín Hiệp tập trung thực hiện chủ trương hạch toán kinh tế và đi làm việc ở nhiều địa phương, xoay sở vốn để phát triển công nghiệp miền Bắc, chi viện cho miền Nam. Chức vụ càng cao, trọng trách càng lớn, phẩm chất, năng lực của đồng chí Dương Kỳ Hiệp càng được phát huy. Công việc của ông hết sức bề bộn, nay trong nước, mai nước ngoài; nay khảo sát chiến trường Bình Trị Thiên, mai chiến trường Khu 5, Khu 6, miền Nam... Ở

đâu Chín Hiệp cũng làm tròn nhiệm vụ, với tinh thần trách nhiệm cao, luôn thể hiện “Dĩ công vi thượng”.

Vinh dự lớn lao nhất đến với gia đình Dương Kỳ Hiệp rất đột ngột. Chiều 30 Tết năm Tân Sửu (1961) Bác Hồ đến thăm nhà. Sau khi hỏi thăm gia đình, Chủ tịch nước quay sang hỏi tình hình công tác của “Chủ tịch nhiều tỉnh”, Bác Hồ động viên ông Chín Hiệp và mọi người công tác tốt, lao động thật tốt, hết lòng vì miền Nam.

Ước nguyện bấy lâu rồi cũng đến, cống hiến rồi sẽ được đền đáp, khát khao rồi cũng thành sự thật. Chiến trường miền Nam đang giành nhiều thắng lợi, ngày giải phóng hoàn toàn miền Nam đang đến gần. Ngày 17-4-1975, đồng chí Lê Đức Thọ, Phó Bí thư Trung ương Cục miền Nam điện ra Trung ương xin điều động ông Dương Kỳ Hiệp vào miền Nam ngay, với phương tiện nhanh nhất.

“Lần này thì ông Chín Hiệp thật sự về Nam! không như hai lần trước tưởng được về nhưng

phải ở lại làm nhiệm vụ...” (Diệp Hồng Phương: *Dương Kỳ Hiệp, Tình biển nghĩa sông*, Nxb. Văn học 2012). Về Nam! Hai chữ ấy luôn là thông điệp thôi thúc con em miền Nam ở đất Bắc phấn đấu để giành độc lập, tự do, trong đó có Dương Kỳ Hiệp, gia đình ông.

Miền Nam hoàn toàn giải phóng, nước nhà thống nhất, đồng chí Dương Kỳ Hiệp được phân công giữ chức quyền Bộ trưởng Bộ Kinh tế trong Chính phủ Cách mạng Lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam. Công việc tất bật đêm ngày, lại đảm nhiệm thêm chức trách Chủ nhiệm Ủy ban Kế hoạch miền Nam và vai trò Thành viên Ủy ban Quân quản Sài Gòn - Gia Định, núi công việc của những ngày đầu tiếp quản, nhưng cũng là lúc ông vui sướng nhất trong quãng đời cách mạng của mình.

Dương Kỳ Hiệp một nhà lãnh đạo sáng tạo, nhìn xa hiểu rộng, nhạy bén với tình hình; chịu khó học hỏi, là một nhà kinh tài xuất sắc của Đảng và Nhà nước, của nhân dân. Dương Kỳ Hiệp “nhà lãnh đạo chính trị gần dân, hiểu dân, tất

cả vì dân”, suốt đời thực hiện lời dạy của Bác: “Làm cách mạng là phải dĩ công vi thượng”.

Tiếp tục thực hiện mong muốn của ông, gia đình ông, con cháu ông cùng sự đóng góp, vận động tài trợ khác, gia đình lập Quỹ Khuyến học mang tên “Học bổng Dương Kỳ Hiệp” từ năm 2012 đến nay. Hằng năm, Quỹ Khuyến học Dương Kỳ Hiệp trao tặng hàng ngàn xuất học bổng cho học sinh, sinh viên nghèo, học sinh mồ côi, khuyết tật, học sinh nghèo hiếu học... của tỉnh Sóc Trăng.

89 tuổi đời, 70 tuổi Đảng, Nhà cách mạng Dương Kỳ Hiệp gần như có được tất cả những phần thưởng cao quý của Đảng và Nhà nước dành cho người dày công trạng, đó là Huân chương Hồ Chí Minh và nhiều Huân chương khác. Tên của ông đã trở thành những ngôi trường, những con đường thân yêu trên mảnh đất quê hương Sóc Trăng của ông. Thật là trọn nghĩa vẹn tình - Nhà cách mạng Dương Kỳ Hiệp. □

Thực trạng và giải pháp nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ

BÙI NGOC HÂN

Thực hiện Kết luận số 18-KL/TW, ngày 22/9/2017 của Ban Bí thư về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW của Ban Bí thư khoá X về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ trong tình hình mới và Hướng dẫn số 12-HD/BTCTW, ngày 06/7/2018 của Ban Tổ chức Trung ương, đặc biệt là Hướng dẫn số 08-HD/BTCTU, ngày 07/8/2017 của Ban Tổ chức Tỉnh uỷ về một số nội dung nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ. Thời gian qua, các cấp ủy Đảng luôn quan tâm củng cố nâng cao chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đội ngũ đảng viên; việc tổ chức sinh hoạt chi bộ định kỳ hằng tháng cơ bản đi vào nền nếp theo thời gian quy định, nội dung sinh hoạt từng bước được đổi mới thể hiện tính lãnh đạo, tính giáo dục,

tính chiến đấu trong sinh hoạt đảng. Công tác chuẩn bị sinh hoạt chi bộ được cấp ủy, bí thư cấp ủy thực hiện chu đáo, chặt chẽ, đảm bảo nội dung và phù hợp với từng loại hình chi bộ. Trong sinh hoạt chi bộ luôn chú trọng nguyên tắc tập trung dân chủ; công tác tự phê bình và phê bình; chất lượng sinh hoạt chi bộ ngày càng được nâng lên thể hiện qua việc đánh giá chất lượng sinh hoạt theo khung tiêu chí ở cuối buổi sinh hoạt, trong đó nét nổi bật là các cấp ủy luôn chú trọng và gắn kết việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh vào nội dung sinh hoạt chi bộ. Việc tổ chức sinh hoạt chuyên đề định kỳ mỗi quý 1 lần được các cấp ủy quan tâm chuẩn bị nội dung và chất lượng sinh hoạt chuyên đề ngày càng được nâng lên; công tác

kiểm tra, giám sát, quản lý, giáo dục, rèn luyện đảng viên được tăng cường.

Đặc biệt, trong thời gian thực hiện giãn cách xã hội để phòng chống dịch bệnh Covid-19, hầu hết các cấp ủy, chi bộ đã linh hoạt lựa chọn hình thức tổ chức sinh hoạt phù hợp đảm bảo nội dung theo hướng dẫn; từng cán bộ, đảng viên gương mẫu trong việc vận động gia đình, người thân thực hiện phòng chống dịch bệnh và nhất là cán bộ, đảng viên ở cơ sở luôn tích cực tham gia cùng địa phương thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19.

Đạt được kết quả trên là do: công tác nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ được các cấp ủy các cấp đặc biệt quan tâm; nhiều văn bản, hướng dẫn về sinh hoạt chi bộ được Trung ương, Tỉnh ủy,... đã được ban hành kịp thời tạo điều kiện thuận lợi cho các cấp ủy triển khai thực hiện góp phần nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ; trong sinh hoạt các cấp ủy, chi bộ tuân thủ nguyên tắc tập trung dân chủ,

tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách; vai trò của cấp ủy, người đứng đầu được thực hiện rõ nét, việc thực hiện mô hình bí thư chi bộ đồng thời là trưởng ban nhân dân ấp, khóm, bí thư chi bộ đồng thời là thủ trưởng các cơ quan, đơn vị nhằm tăng cường trách nhiệm người đứng đầu, tạo sự thống nhất trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, sinh hoạt chi bộ thời gian qua còn nhiều hạn chế, một số cấp ủy, chi bộ chưa đảm bảo đầy đủ nguyên tắc tổ chức sinh hoạt chi bộ; công tác chuẩn bị sinh hoạt cấp ủy, sinh hoạt chi bộ ở một số chi bộ chưa đi vào chiều sâu, còn mang tính hình thức, qua loa; chưa thật sự chú trọng đến chất lượng và nội dung sinh hoạt chi bộ như: chưa quan tâm đến công tác sinh hoạt chính trị tư tưởng cho đảng viên; báo cáo nội dung sinh hoạt còn nặng về công tác chuyên môn, chưa đánh giá toàn diện các mặt công tác của chi bộ, nhất là công tác xây dựng chi bộ về

chính trị tư tưởng, tổ chức và kiểm tra, giám sát; công tác tự phê bình và phê bình đảng viên thiếu thường xuyên, còn biểu hiện nể nang, né tránh ngại va chạm, nhất là ở các chi bộ cơ quan, sự nghiệp, doanh nghiệp. Đối với chi bộ ấp, tổ dân phố công tác lãnh đạo tổ chức, hoạt động của ban nhân dân, các chi hội đoàn thể ấp, khóm còn chung chung; việc phân công đảng viên thực hiện nhiệm vụ chưa cụ thể, rõ ràng; công tác đánh giá chất lượng buổi sinh hoạt chưa đúng thực chất, còn biểu hiện “bệnh thành tích”; công tác quản lý đảng viên chưa chặt chẽ, nhất là đảng viên được tạm miễn sinh hoạt đảng ra khỏi địa phương nơi cư trú, đảng viên tham gia tôn giáo. Ở một số chi bộ, việc lựa chọn nội dung sinh hoạt chuyên đề chưa phù hợp với đặc điểm của chi bộ, còn lúng túng trong chuẩn bị và tiến hành sinh hoạt chuyên đề.

Hạn chế trên có nhiều nguyên nhân, nhưng chủ yếu là do: (1) Qua mỗi kỳ đại hội, một số cấp ủy cơ sở có sự thay

đổi, những cấp ủy viên mới chưa nắm vững nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng nên trong chỉ đạo và tổ chức sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt chuyên đề gặp lúng túng. (2) Một số cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên chưa nắm vững các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, nhận thức chưa đầy đủ, sâu sắc, toàn diện về vai trò, vị trí và tầm quan trọng của việc nâng cao năng lực, sức chiến đấu của tổ chức đảng và đội ngũ đảng viên (3) Đội ngũ cấp ủy, bí thư chi bộ, đảng bộ các tổ chức đảng trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp đều công tác kiêm nhiệm, đảm nhiệm nhiều công tác chuyên môn, nên việc đầu tư cho công tác đảng còn hạn chế. (4) Công tác chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát về tổ chức sinh hoạt chi bộ của một số cấp ủy cấp trên chưa kịp thời, thiếu sâu sát.

Giải pháp thực hiện trong thời gian tới

Một là, duy trì nền nếp chế độ họp cấp ủy định kỳ

hàng tháng trước khi họp chi bộ để thống nhất nội dung sinh hoạt chi bộ như: thảo luận góp ý cho dự thảo báo cáo; quán triệt, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, các quy định, Nghị quyết của cấp trên, các nội dung cần thông tin cho đảng viên như tình hình thời sự trong nước, trong tỉnh; đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết của chi bộ trong tháng và định hướng một số nhiệm vụ thực hiện tháng tiếp theo; dự kiến phân công nhiệm vụ cụ thể cho đảng viên để thực hiện; cần bám sát vào chức năng, nhiệm vụ của chi bộ để chuẩn bị nội dung sinh hoạt chi bộ cho phù hợp và sâu sát.

Hai là, nội dung sinh hoạt thường kỳ của chi bộ cần phải đảm bảo đầy đủ các mặt công tác như: công tác chính trị tư tưởng, công tác lãnh đạo, chỉ đạo chính quyền, các đoàn thể trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, hoạt động phong trào; đánh giá những ưu điểm, hạn chế, khuyết điểm của chi bộ trong tháng và đề ra một

số nhiệm vụ tháng sau; cấp ủy, chi bộ quan tâm làm tốt công tác tổ chức, công tác kiểm tra, giám sát của chi bộ; thường xuyên phân công đảng viên tự phê bình và phê bình; phân công và đôn đốc, nhắc nhở đảng viên thực hiện nhiệm vụ; khắc phục bệnh thành tích trong đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ.

Đối với sinh hoạt chuyên đề cấp ủy, bí thư cấp ủy phải nghiên cứu, lựa chọn chuyên đề phù hợp, thiết thực với tình hình thực tế của chi bộ tạo sự phong phú, tránh đơn điệu trong sinh hoạt; chỉ đạo chuẩn bị tốt các bước từ xây dựng kế hoạch, lựa chọn nội dung, hình thức tổ chức sinh hoạt; đánh giá kết quả, tác dụng của chuyên đề trong hoạt động thực tiễn của chi bộ để rút kinh nghiệm.

Ba là, trong sinh hoạt chi bộ cần thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách; phát huy tính chiến đấu trong sinh hoạt chi bộ nhất là trong việc tự phê bình và phê bình; tăng cường

công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho đảng viên. Đặc biệt cần phải coi trọng việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với Nghị quyết số 04-NQ/TW khóa XII, về tăng cường xây dựng chính đồn Đảng; ngăn chặn đẩy lùi sự suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ .

Trong bối cảnh cả nước nói chung và địa phương nói riêng đang quyết liệt trong công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19, các cấp uỷ cần bám sát tình hình thực tế để lựa chọn hình thức sinh hoạt phù hợp và đảm bảo đúng quy định Điều lệ Đảng. Từng cấp uỷ viên, bí thư cấp uỷ, cán bộ, đảng viên cần phải nêu cao tinh thần trách nhiệm, tiên phong, gương mẫu, đi đầu trong việc tuyên truyền vận động gia đình, người thân thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch bệnh theo chỉ đạo của Tỉnh

Ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh.

Bốn là, các cấp uỷ, chi bộ cần nghiên cứu thực tiễn, đề xuất các mô hình, cách làm hay để đổi mới và nâng cao chất lượng sinh hoạt và phù hợp với đặc điểm chi bộ; phát huy vai trò, trách nhiệm và thực hiện nghiêm túc việc phân công cấp uỷ viên các cấp, cán bộ, công chức các ban xây dựng Đảng theo dõi và dự sinh hoạt định kỳ của cấp uỷ cơ sở và các chi, đảng bộ trực thuộc để kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong sinh hoạt sinh hoạt chi bộ.

Năm là, tăng cường sự lãnh đạo của cấp uỷ, hướng dẫn của cấp trên trong việc đổi mới và nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ; triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo Điều lệ Đảng, kịp thời xử lý những chi bộ, đảng viên vi phạm nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt đảng; thực hiện nghiêm túc công tác tự phê bình và phê bình, đánh giá xếp loại tổ chức đảng, đảng viên hằng năm.□

HỌC BÁC CÁCH TUYÊN TRUYỀN

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh rất quan tâm đến công tác tuyên truyền, vận động của cán bộ nhất là cán bộ ngành tuyên giáo. Với Bác, hiệu quả của công tác tuyên truyền vô cùng quan trọng bởi chỉ khi người dân hiểu đúng, hiểu trúng vấn đề thì họ sẽ làm đúng và làm tốt theo chủ trương của Đảng, phát huy được sức mạnh của quần chúng nhân dân và con đường cách mạng của dân tộc mau chóng thành công. Những lời tâm huyết ấy Bác luôn nhắc nhở cán bộ, đảng viên. Thông báo nội bộ xin trích đăng một phần bài phát biểu của Bác tại Hội nghị Tuyên giáo miền núi, ngày 31-8-1963.

Nội dung bài phát biểu

“Công tác tuyên truyền phải *cụ thể, thiết thực*. Tuyên truyền cái gì? Tuyên truyền cho ai? Tuyên truyền để làm gì? Tuyên truyền cách thế nào? Đó là những vấn đề các chú phải tự hỏi,

tự trả lời. Chứ không phải chờ trên gửi tài liệu xuống, rồi theo một, hai, ba, bốn mà làm. Thí dụ: Một tỉnh có đồng bào Thái, đồng bào Mèo, thì tuyên truyền, huấn luyện đối với đồng bào Thái khác, đồng bào Mèo khác, phải có sự thay đổi cho thích

hợp. Bởi vì đời sống, trình độ đồng bào Mèo và Thái khác nhau cho nên tuyên truyền, huấn luyện phải khác. Tuyên truyền, huấn luyện phải xuất phát từ chỗ nào? Xuất phát từ *niệt tình cách mạng, tình thương yêu chân thành đồng bào các dân tộc*, từ tình thần *hết lòng phục vụ đồng bào các dân tộc*. Có như thế, mới tìm ra cái đúng, cái hay mà làm. Chứ không phải Trung ương bảo làm, tỉnh bảo làm, thì tôi làm. Tuyên truyền cũng thế, huấn luyện cũng thế. Phải làm sao để hiểu, nói sao để người ta hiểu được, hiểu để làm. Vì thế nên tuyên truyền phải thiết thực. Không phải tuyên truyền để mà tuyên truyền, huấn luyện để mà huấn luyện.

Bác nói mấy kinh nghiệm. Ở Tân Trào, lúc đó mới làm xong cái nhà văn hóa. Hôm khánh thành, có hai đồng chí cán bộ, một nam một nữ, đến nói

chuyện. Mỗi đồng chí diễn thuyết mất một giờ. Diễn thuyết xong, đồng bào vỗ tay hoan hô. Lúc đó Bác ở trong quần chúng. Bác mới hỏi một cô: Có hiểu gì không? Cô ta trả lời: Không. Bác lại hỏi một cụ. Cụ ấy trả lời: Các đồng chí nói rất hay, nhưng tôi không hiểu gì cả. Đó là kinh nghiệm tuyên truyền. Còn huấn luyện thì thế nào? Một hôm đi qua xã Hồng Thái. Bác thấy có một số thanh niên, cả nam và cả nữ ngồi nghỉ ở dưới gốc cây đa. Bác cũng lại đấy ngồi nghỉ. Bác hỏi:

- Các anh các chị đi đâu về đấy?

- Chúng em đi học về.

- Học gì đấy?

- Học Các Mác.

- Có hay không?

- Hay lắm.

- Thế có hiểu không?

- Không hiểu gì hết.

Lớp ấy là lớp huấn luyện của Mặt trận lúc bấy

giờ. Mỗi xã cử mấy người đem cơm gạo đi ăn để học. Học cái gì? Học Các Mác. Hay thì có hay, nhưng không hiểu gì hết.

Đây là những kinh nghiệm làm không tốt. Bây giờ nói kinh nghiệm làm tốt. Ở một lớp huấn luyện khác, có đồng chí Giáp, đồng chí Đồng, đồng chí Hoan phụ trách. Mỗi người được chọn đi học như thế, mang theo gạo, ngô để ăn và bớt một ít để góp nuôi thầy giáo. Mỗi lớp huấn luyện như thế, học một số việc cụ thể, thiết thực. Một là gì, hai là gì, rồi ba, bốn, năm là gì? Làm như thế nào? Học mười ngày rồi về, đi làm. Họ làm rất tốt. Phong trào Việt Minh ở Cao Bằng hồi đó phát triển rất nhanh. Họ làm khoảng sáu tháng, hết «tủ», họ lại về học lần nữa. Tuyên truyền, huấn luyện không nên nói trên trời dưới đất, nào là

khách quan, chủ quan, nào là tích cực, tiêu cực, không đầu vào đầu cả.

Các chú so sánh hai kinh nghiệm đó, mà tuyên truyền huấn luyện. Một bên nói “hay” mà không hiểu, một bên nói dễ hiểu, thiết thực, người ta hiểu được và làm được.

(Báo *Nhân dân*, số 3453, ngày 11-9-1963 và *Hồ Chí Minh toàn tập*, Nxb Chính trị Quốc gia, 2011, t.14, tr.158 - 169)

Học và làm theo Bác

Trong những ngày tháng tám này, mỗi người làm công tác tuyên giáo, tuyên huấn nói riêng và cán bộ, đảng viên nói chung đều nhắc nhở nhau ôn lại truyền thống vẻ vang của ngành Tuyên giáo. Và cũng là lúc chúng ta càng thấm sâu hơn nữa lời Bác dạy: “*Tuyên truyền là đem một việc gì nói cho dân hiểu, dân nhớ, dân theo, dân làm. Nếu không đạt được mục đích đó, là*

tuyên truyền thất bại”. Do đó, *“Tuyên truyền phải thiết thực. Không phải tuyên truyền để mà tuyên truyền, huấn luyện để mà huấn luyện”*. Từ đây, chúng ta rút ra những bài học sâu sắc.

Một là, các cấp ủy đảng quan tâm hơn nữa đến công tác tuyên truyền, vận động; chỉ đạo kịp thời, theo dõi sâu sát, quyết liệt đối mới phương thức lãnh đạo, chỉ đạo công tác tuyên giáo phù hợp tình hình mới.

Hai là, đối với cán bộ ngành Tuyên giáo, tuyên huấn các cấp luôn trau dồi tri thức, nghiệp vụ chuyên môn, cập nhật thông tin để làm thật tốt công tác tuyên truyền. Điều rất quan trọng là chúng ta phải xác định đúng nội dung trọng tâm, nói trúng vấn đề, sử dụng phương thức phù hợp phát huy hiệu quả công tác tuyên giáo trong giai đoạn hiện nay.

Ba là, mỗi chúng ta cần thấm nhuần lời dạy của Bác về phong cách làm việc của người cán bộ, đảng viên gương mẫu. Trong mỗi chương trình, kế hoạch đều được xây dựng trên cơ sở đi sâu, đi sát, nắm việc, nắm người, nắm tình hình cụ thể và *“xuất phát từ nhiệt tình cách mạng, tình thương yêu chân thành đồng bào các dân tộc”* của người cán bộ, đảng viên.

Đặc biệt trong bối cảnh cả nước đang chung tay, gắng sức phòng, chống dịch COVID-19 rất phức tạp, đội ngũ cán bộ ngành Tuyên giáo cần chủ động đi đầu trong định hướng tư tưởng, ổn định dư luận, cung cấp thông tin chuẩn xác, kịp thời và chủ động phản bác những thông tin bịa đặt, trái chiều, xuyên tạc gây hoang mang dư luận, qua đó góp phần thực hiện thắng lợi cuộc chiến chống dịch COVID-19. □

HỒNG VÂN

TÌNH HÌNH KINH TE - XA HOI

TINH SOC TRANG THANG 7-2021

***Nông nghiệp - Nông thôn**

Trong tháng 7, tình hình sản xuất lúa tiếp tục được đảm bảo theo kế hoạch. Toàn tỉnh xuống giống lúa được 326.703ha, vượt 0,3% kế hoạch, giảm 3,1% so cùng kỳ năm 2020 (chủ yếu do tránh thiệt hại vì ảnh hưởng của khô hạn, xâm nhập mặn và khuyến cáo không xuống giống lúa vụ 3); đã thu hoạch 185.549ha, đạt sản lượng 1,24 triệu tấn, giảm 0,44% so cùng kỳ, trong đó sản lượng lúa đặc sản chiếm tỷ lệ 62% (cùng kỳ năm 2020 chiếm tỷ lệ 58%).

Diện tích gieo trồng rau màu và cây công nghiệp ngắn ngày là 42.204ha, đạt 73% kế hoạch, tăng 6% so cùng kỳ. Trong đó, diện tích hành tím 6.928ha, sản lượng 102.392 tấn; cây mía khoảng 3.991ha và đã thu hoạch dứt điểm. Giá tiêu thụ các loại rau màu tăng từ 2.000 - 9.000 đồng/kg so với

tháng trước, tuy nhiên so với cùng kỳ thì giá giảm từ 2.000-29.000 đồng/kg (hành tím và ớt giảm từ 27.000 - 29.000 đồng/kg).

Toàn tỉnh hiện có 27.783ha cây ăn trái, giảm 1,6% so cùng kỳ. Tình hình tiêu thụ cây ăn trái gặp nhiều khó khăn, giá bán giảm từ 2.000 - 24.000 đồng/kg so với cùng kỳ, nhất là cây nhãn tuy vào vụ thu hoạch nhưng không bán được, giá bán từ 8.000 - 15.000 đồng/kg (giảm 12.000-15.000 đồng).

Toàn tỉnh thả nuôi 51.675ha thủy, hải sản các loại, đạt 70% kế hoạch, tăng 4,2% so cùng kỳ; trong đó, nuôi tôm nước lợ 37.540ha (tăng 5,1%), có 1.826ha tôm bị thiệt hại (chiếm 5,1% diện tích thả nuôi, thấp hơn 1,6% so cùng kỳ). Tổng sản lượng thủy, hải sản đạt khoảng 147.229 tấn, tăng 6,54% so với cùng kỳ; trong đó, sản lượng khai thác

biển 37.475 tấn, khai thác nội địa 3.004 tấn.

Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tiếp tục được triển khai thực hiện. Trong tháng 7, có 4 xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, gồm: Phú Tâm (Châu Thành), Kế An (Kế Sách), Lai Hòa và Lạc Hòa (TX.Vĩnh Châu); 2 xã đạt bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao, gồm: Tham Đôn và Hòa Tú 1 (Mỹ Xuyên). Tính đến nay, toàn tỉnh có 2/10 huyện, thị xã hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới; 54/80 xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới (đạt 98% chỉ tiêu Nghị quyết), trong đó có 5 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao.

***Công nghiệp**

Tuy trong bối cảnh dịch bệnh COVID-19 diễn biến phức tạp, nhưng tình hình sản xuất công nghiệp vẫn tăng trưởng khá. Chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 7 tăng 1,15% so tháng trước và tăng 7,6% so cùng kỳ; tính chung 7 tháng tăng 14,7% so cùng kỳ.

Giá trị sản xuất công nghiệp (giá so sánh 2010)

tháng 7 đạt 3.180 tỷ đồng, tăng 1,4% so tháng trước và tăng gần 15,2% so cùng kỳ. Tính chung 7 tháng năm nay, giá trị sản xuất công nghiệp khoảng 16.481 tỷ đồng, đạt 58% kế hoạch và tăng 15,7% so cùng kỳ; trong đó, công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 16%).

***Thương mại - Dịch vụ**

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng xã hội tháng 7 là 4.113 tỷ đồng, tăng 1% so cùng kỳ. Tính chung 7 tháng là 33.444 tỷ đồng, đạt 52% kế hoạch và tăng 19% so cùng kỳ.

Kim ngạch xuất khẩu tháng 7 đạt 141 triệu USD, tăng 2,6% so tháng trước và tăng 29% so cùng kỳ. Tính chung 7 tháng, kim ngạch xuất khẩu là 750 triệu USD, đạt 75% kế hoạch và tăng 27,3% so cùng kỳ; trong đó, xuất khẩu hàng thủy sản tăng 36,3% và gạo tăng 62,4%).

Tổng khách du lịch đến tỉnh trong 7 tháng khoảng 7.893 lượt, giảm 71% so cùng kỳ. Tổng doanh thu từ du lịch là 3,150 tỷ đồng, đạt 0,5% kế hoạch và giảm 88,25% so cùng kỳ. Lượng khách du lịch đến

tỉnh giảm mạnh chủ yếu là do ảnh hưởng của dịch COVID-19.

***Doanh nghiệp**

Trong tháng 7, có 24 doanh nghiệp (DN) thành lập mới (giảm 23 DN so cùng kỳ năm trước), với số vốn đăng ký mới là 114,7 tỷ đồng (giảm 88%); 6 DN giải thể (tương đương cùng kỳ); 9 DN đăng ký tạm ngừng kinh doanh có thời hạn (tăng 8 DN); có 2 dự án được cấp chủ trương đầu tư với tổng vốn đăng ký đầu tư 24,9 tỷ đồng.

Tính chung 7 tháng, toàn tỉnh có 243 DN đăng ký thành lập mới (giảm 1 DN so cùng kỳ năm 2020) với tổng vốn đăng ký mới là 1.693,8 tỷ đồng (giảm 43%), 53 DN đã giải thể (tăng 43%), 53 DN đăng ký tạm ngừng kinh doanh có thời hạn (tăng 18%); có 13 dự án được cấp chủ trương đầu tư (trong đó có 6 dự án ngoài khu công nghiệp) với tổng vốn đăng ký đầu tư 17.272 tỷ đồng.

***Tài chính - Đầu tư công**

Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh đến cuối tháng 7 khoảng 3.208,30 tỷ đồng, đạt 86,3% so với dự toán

năm và tăng 17% so cùng kỳ; trong đó, thu nội địa 3.039,60 tỷ đồng, đạt 83% so dự toán và tăng gần 19% so cùng kỳ (gồm thu cân đối ngân sách địa phương được hưởng không kể thu từ xổ số kiến thiết và thu tiền sử dụng đất là 1.574,70 tỷ đồng, đạt 84% so dự toán, tăng 22% so cùng kỳ). Tổng chi ngân sách địa phương là 5.678,30 tỷ đồng, đạt 50,4% so dự toán.

UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố, các chủ đầu tư triển khai thực hiện nghiêm túc, quyết liệt các giải pháp đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công năm 2021. Tổng nguồn kế hoạch vốn đầu tư công năm 2021 là 4.322 tỷ đồng, nguồn kế hoạch vốn năm 2020 kéo dài thời gian thực hiện sang năm 2021 là 376 tỷ đồng. Tính đến ngày 15-7 đã giải ngân vốn năm 2021 đạt 27% kế hoạch và giải ngân vốn năm 2020 kéo dài đạt 19,4% kế hoạch.

***Văn hóa - Xã hội**

Trong tháng 7, công tác thông tin - tuyên truyền đã phản ánh kịp thời các chủ

trương, đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, nhất là công tác phòng, chống dịch COVID-19; công tác ứng phó với lũ, triều cường, đảm bảo an toàn hệ thống đê trên địa bàn tỉnh được tăng cường.

Các hoạt động văn hóa, văn nghệ chào mừng các ngày lễ, kỷ niệm được tổ chức gọn nhẹ hoặc cắt giảm, vừa đáp ứng nhu cầu văn hóa và tinh thần của người dân, vừa đảm bảo nguyên tắc an toàn, phù hợp với quy định phòng, chống dịch COVID-19. Riêng hoạt động thể dục - thể thao được tạm hoãn.

Công tác giáo dục và đào tạo tiếp tục được quan tâm. Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2021 diễn ra an toàn, đúng quy chế, toàn tỉnh có 9.640 thí sinh tham gia dự thi, trong đó có 9.251 thí sinh đăng ký xét tốt nghiệp; kết quả có 9.207/9.251 thí sinh đỗ tốt nghiệp THPT năm 2021, đạt tỷ lệ 99,52%. Công tác rà soát, sắp xếp mạng lưới, trường lớp, đầu tư cơ sở vật chất gắn với xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia tiếp tục được thực hiện, toàn tỉnh có

348/470 trường công lập đạt chuẩn quốc gia, chiếm 74%, gần đạt chỉ tiêu Nghị quyết (chỉ tiêu Nghị quyết 75%).

Công tác phòng, chống dịch COVID-19 luôn được thực hiện chủ động, nghiêm túc, chặt chẽ. Tỉnh đã tăng cường các biện pháp phòng, chống dịch, trong đó có việc tạm ngừng hoạt động các phòng khám bệnh tư nhân, cơ sở dịch vụ y tế; tiếp tục điều tra, lấy mẫu xét nghiệm và tổ chức cách ly tập trung đối với các trường hợp nghi nhiễm và công dân từ nước ngoài trở về.

Công tác giám sát và phòng các loại dịch bệnh khác ở người cũng được quan tâm. Toàn tỉnh ghi nhận 223 người mắc sốt xuất huyết (giảm 38 người so cùng kỳ); bệnh tay chân miệng là 669 người (tăng 590 người so cùng kỳ); các bệnh khác như sởi, sốt rét... đều giảm đáng kể so cùng kỳ.

Trong tháng 7, toàn tỉnh đã tư vấn việc làm trong nước và ngoài nước cho 563 lượt người, cấp mới 75 giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc tại các công ty trên địa bàn, giải quyết 1.292

hồ sơ đăng ký hưởng chế độ bảo hiểm thất nghiệp. Toàn tỉnh đã tuyển sinh được 514 người tham gia giáo dục nghề nghiệp; trong đó, trình độ sơ cấp 172 người và trình độ dưới 3 tháng là 342 người.

***Thanh tra - Tư pháp**

Các sở, ngành của tỉnh đã triển khai 208 cuộc thanh, kiểm tra chuyên ngành đối với 301 tổ chức, cá nhân; qua đó đã phát hiện và xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm theo quy định, ban hành 18 quyết định xử phạt vi phạm hành chính với tổng số tiền phạt 100 triệu đồng.

Toàn tỉnh tiếp 140 lượt công dân với 142 vụ việc; tiếp nhận 142 đơn, qua phân loại, xử lý có 60 đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan hành chính nhà nước các cấp. Qua đó, đã giải quyết 142 vụ việc; trong đó, đã giải quyết 6/6 đơn khiếu nại, 52/52 đơn kiến nghị và phản ánh theo quy định, 1/2 đơn tố cáo và lưu hồ sơ đối với 1 đơn tố cáo sai.

Công tác pháp luật được triển khai hiệu quả. Trong 7 tháng, UBND tỉnh đã ban hành

19 quyết định quy phạm pháp luật; tỷ lệ hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh đạt trên 80%.

***An ninh, trật tự xã hội**

Tình hình an ninh quốc phòng tiếp tục được giữ vững, trật tự an toàn xã hội trong tháng 7 cơ bản ổn định. Trước tình hình dịch COVID-19 diễn biến ngày càng phức tạp, lực lượng Công an, Quân sự, Bộ đội Biên phòng tiếp tục phối hợp với UBND cấp huyện thực hiện chặt chẽ, bố trí lực lượng phục vụ công tác truy vết, cách ly, giãn cách xã hội trên địa bàn tỉnh theo Chỉ thị 16 của Thủ tướng Chính phủ.

Trong tháng 7, ngành chức năng phát hiện 65 vụ việc có dấu hiệu vi phạm về trật tự xã hội, tăng 8 vụ so tháng trước; đã đấu tranh làm rõ 52/65 vụ, đạt 80%. Tai nạn giao thông có chiều hướng giảm so với tháng 6 và cùng kỳ năm trước; đã xảy ra 6 vụ, làm chết 5 người và 4 người bị thương (giảm 4 vụ và 1 người bị thương so tháng trước; giảm 1 vụ, 1 người chết và 1 người bị thương so cùng kỳ). Không xảy ra cháy, nổ trên địa bàn tỉnh.□

Một số thông tin nổi bật của tỉnh Sóc Trăng tháng 7-2021

Kỳ họp thứ hai, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X thông qua 67 nghị quyết quan trọng

Ngày 13-7, Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh khóa X, nhiệm kỳ 2021 - 2026 tổ chức kỳ họp thứ 2. Là kỳ họp có ý nghĩa quan trọng đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong 6 tháng cuối năm 2021 và những năm tiếp theo, nên tại kỳ họp, trên tinh thần trách nhiệm, phát huy dân chủ, tập trung trí tuệ, đại biểu đã tập trung thảo luận báo cáo kinh tế - xã hội của UBND tỉnh về những kết quả đạt được trong 6 tháng đầu năm và phân tích những mặt còn hạn chế, khó khăn, bất cập. Trong tình hình dịch COVID-19 đang diễn biến phức tạp, đại biểu cũng tập trung đánh giá toàn diện, khách quan để xác định phương hướng, nhiệm vụ giải pháp, nhằm tiếp tục duy trì

các chỉ tiêu kinh tế đã đề ra trong năm 2021. Bên cạnh đó, đại biểu cũng xem xét, cho ý kiến đối với báo cáo hoạt động của Thường trực HĐND, các ban của HĐND trong 6 tháng đầu năm 2021; báo cáo của các cơ quan Tư pháp và các báo cáo chuyên đề của UBND tỉnh; báo cáo của Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh về công tác tham gia xây dựng chính quyền; tờ trình và dự thảo nghị quyết về chương trình giám sát năm 2022 của HĐND tỉnh. Sau một ngày làm việc nghiêm túc, các đại biểu đã biểu quyết thông qua 67 dự thảo nghị quyết về trên nhiều lĩnh vực kinh tế - xã hội của tỉnh, chương trình giám sát năm 2022 của HĐND tỉnh. Kỳ họp thứ hai HĐND tỉnh khóa X cũng tiến

hành bầu đồng chí Võ Thanh Quang - Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội làm Ủy viên UBND tỉnh.

Phát biểu bế mạc kỳ họp, đồng chí Hồ Thị Cẩm Đào - Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh, đề nghị UBND tỉnh tập trung

triển khai thực hiện các nghị quyết vừa được HĐND tỉnh thông qua đảm bảo đúng trình tự, quy định của pháp luật; Thường trực HĐND, các ban của HĐND và các tổ đại biểu HĐND tỉnh sớm triển khai các hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ...

Sóc Trăng áp dụng Chỉ thị số 16 của Thủ tướng Chính phủ trên phạm vi toàn tỉnh

Ngày 18-7-2021, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh Sóc Trăng Trần Văn Lâu đã ký ban hành Quyết định 1806/QĐ-UBND về việc áp dụng Chỉ thị số 16/CT-TTg, ngày 31/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ trên phạm vi toàn tỉnh Sóc Trăng, với thời gian thực hiện giãn cách trong 14 ngày, kể từ 00 giờ 00 ngày 19-7-2021 cho đến hết ngày 1-8-2021. Theo đó, UBND tỉnh ban hành kèm theo Phương án thực hiện giãn cách xã hội để phòng, chống dịch COVID-19, trong đó phân công nhiệm vụ cụ thể đối với các sở, gồm: Y tế, Giao thông - Vận tải, Thông

tin - Truyền thông, Công thương, Tài nguyên - Môi trường; đối với các đơn vị lực lượng vũ trang, Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và các tổ chức, đoàn thể. Riêng đối với UBND các huyện, thị, xã, thành phố, Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu việc triển khai thực hiện không để “chặt ngoài, lỏng trong”; phát huy tinh thần chủ động của ban chỉ đạo phòng chống dịch; chịu trách nhiệm trực tiếp và toàn diện trong quá trình thực hiện công tác phòng, chống dịch trên lĩnh vực và địa bàn mình phụ trách... Được biết, trước tình hình dịch COVID-19

diễn biến phức tạp, khó lường tại 18 tỉnh, thành phố phía Nam; trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng xuất hiện nhiều chùm ca bệnh trong cộng đồng, trong đó nhiều ca F0 có lịch trình phức tạp, trong khi năng lực y tế còn nhiều hạn chế, thì việc ban hành Quyết định giãn cách xã hội theo Chỉ thị 16 của Thủ tướng Chính phủ đã nhận được sự đồng thuận của đội ngũ cán bộ, đảng

viên và nhân dân.

Do dịch bệnh còn phức tạp, nên ngày 31-7, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Quyết định 1941/QĐ-UBND về việc tiếp tục thực hiện Quyết định 1806/QĐ-UBND của Chủ tịch UBND tỉnh. Theo đó, Sóc Trăng tiếp tục giãn cách xã hội trên phạm vi toàn tỉnh trong vòng 14 ngày kể từ 00 giờ 00 ngày 2-8 cho đến hết ngày 16-8-2021.

Nhiều hoạt động tri ân nhân kỷ niệm Ngày Thương binh - Liệt sĩ

Nhân kỷ niệm 74 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2021), lãnh đạo Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội và các tổ chức, đoàn thể đã đến thăm, tặng quà các gia đình chính sách, người có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh. Theo đó, có gần 18.000 phần quà với tổng trị giá trên 5,7 tỷ đồng đã được trao tặng đến các gia đình. Đặc biệt, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh trân trọng gửi “Thư tri ân” đến

quý Mẹ Việt Nam anh hùng, các thương binh, bệnh binh, người có công và thân nhân người có công với nước tỉnh Sóc Trăng, bày tỏ lời thăm hỏi ân cần, lời chúc mạnh khỏe và lòng biết ơn sâu sắc.

Tối ngày 26-7, tại Nghĩa trang Liệt sĩ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh Đoàn phối hợp với Sở Lao động, Thương binh và Xã hội tổ chức Lễ viếng nghĩa trang liệt sĩ và thắp nến tri ân, với sự tham dự của các đồng chí lãnh đạo Tỉnh ủy, UBND tỉnh và các đồng chí Ủy viên

Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Tại buổi lễ, thay mặt tuổi trẻ tỉnh Sóc Trăng, Bí thư Tỉnh Đoàn - Võ Kim Chuyển, đã bày tỏ lòng thành kính, tưởng nhớ và biết ơn sâu sắc đối với công lao to lớn của các liệt sỹ đã hy sinh cho sự nghiệp giải phóng dân tộc. Đây là hoạt động nhằm góp phần giáo dục truyền thống cách mạng, giáo dục lòng yêu nước, nâng cao tinh thần và trách nhiệm của tuổi trẻ trong công cuộc bảo vệ, xây dựng, phát triển đất nước ngày nay.

Kỷ niệm Ngày Thương binh - Liệt sỹ năm nay diễn ra trong điều kiện khó khăn do tình hình dịch COVID-19 đang diễn biến phức tạp trong cả nước, tỉnh Sóc Trăng và nhiều tỉnh, thành phố phía Nam đang thực hiện giãn cách xã hội theo Chỉ thị 16 của Thủ tướng Chính phủ, nên các hoạt động kỷ niệm không thể thực hiện như kế hoạch hằng năm mà chỉ tổ chức theo hình thức phù hợp nhằm đảm bảo yêu cầu phòng, chống dịch.

Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2021 diễn ra an toàn, đúng quy chế

Diễn ra trong 2 ngày 7 và 8-7, tại 21 điểm thi trong tỉnh, kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2021 tỉnh Sóc Trăng được nhận định là nghiêm túc, an toàn, đúng quy chế, đáp ứng được mục tiêu “kép” là vừa đảm bảo phòng, chống dịch COVID-19, vừa đáp ứng yêu cầu tổ chức thi công bằng, khách quan. Theo đó, toàn tỉnh Sóc Trăng có 9.640 thí sinh đăng ký dự thi, trong

đó có 9.251 thí sinh đăng ký xét tốt nghiệp; kết quả có 9.207/9.251 thí sinh đỗ tốt nghiệp THPT năm 2021, đạt tỷ lệ 99,52%. So với kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2020 thì tỷ lệ đỗ tốt nghiệp năm nay là tương đương (năm 2020 là 99,51%). Kỳ thi năm nay, toàn tỉnh có 27 trường có tỷ lệ học sinh đỗ tốt nghiệp THPT đạt 100%; về điểm thi, có tổng số 158 bài thi

đạt điểm 10. Thí sinh đạt điểm các môn thi cao nhất là em Châu Thanh Tùng - học

sinh Trường THPT Nguyễn Khuyến (TX.Vĩnh Châu) với tổng số là 55,95 điểm.

Trên 57 tỷ đồng hỗ trợ cho hơn 38.000 lao động tự do

Thực hiện Nghị quyết 68/NQ-CP, ngày 1/7/2021 của Chính phủ về “một số chính sách hỗ trợ người lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19”; Quyết định 23/2021/QĐ-TTg, ngày 7/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ “Quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19” và Quyết định số 1793/QĐ-UBND, ngày 16/7/2021 của UBND tỉnh Sóc Trăng về “Hỗ trợ đối với người lao động không có giao kết hợp đồng lao động (lao động tự do) gặp khó khăn do đại dịch Covid-19”. Theo đó, toàn tỉnh đã rà soát, lập danh sách hỗ trợ 38.019 lao động tự do, kinh phí thực hiện trên 57 tỷ đồng (trong đó, hỗ trợ 6.554 người

bán vé số lẻ với tổng kinh phí 9,8 tỷ đồng); mức hỗ trợ một lần là 1,5 triệu đồng/người, riêng người bán vé số lẻ là 60.000 đồng/người/ngày (áp dụng cho 15 ngày).

Bên cạnh đối tượng lao động tự do gặp khó khăn, ngành chức năng của tỉnh còn quyết định hỗ trợ 31 người hoạt động nghệ thuật với kinh phí thực hiện trên 115 triệu đồng; hỗ trợ tổng số hơn 11 triệu đồng cho 3 hướng dẫn viên du lịch. Ngoài ra, trong tháng 7, Bảo hiểm xã hội tỉnh đã thông báo đến các công ty, doanh nghiệp về thực hiện chính sách giảm mức đóng bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp cho 1.080 đơn vị, với tổng số 36.400 lao động, tổng số tiền được giảm là trên 894 triệu đồng.□

ĐỊNH HƯỚNG TUYÊN TRUYỀN THÁNG 9-2021

1. Tuyên truyền nổi bật những kết quả quan trọng kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khóa XV; tập trung thông tin, phân tích nội dung các báo cáo quan trọng về đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách nhà nước 6 tháng đầu năm, các giải pháp thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách nhà nước 6 tháng cuối năm 2021 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025. Thông tin, tuyên truyền các hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh thực hiện nhiệm vụ “kép” vừa phòng, chống dịch Covid-19 vừa thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

2. Tổ chức quán triệt và triển khai kế hoạch của Tỉnh ủy về thực hiện chuyên đề

toàn khóa nhiệm kỳ Đại hội XIII của Đảng “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về ý chí tự lực, tự cường và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc” gắn với tuyên truyền, nhân rộng kết quả 5 năm thực hiện của các tập thể, cá nhân điển hình tiêu biểu, về mô hình hay, hiệu quả trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

3. Tập trung thông tin, truyền truyền các chủ trương, quan điểm, giải pháp chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch Covid-19, của Bộ Y tế về phòng, chống dịch bệnh; đẩy mạnh tuyên truyền Chiến dịch tiêm

vaccine phòng Covid-19; thông tin những biện pháp quyết liệt, kịp thời trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19 tỉnh và của các cấp, các ban, ngành tỉnh trong việc triển khai các biện pháp cấp bách về phòng, chống dịch; đồng thời truyền thông giáo dục sức khỏe để cộng đồng nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi có lợi cho sức khỏe và chủ động phòng ngừa dịch bệnh, trong đó có dịch Covid-19.

4. Các cấp ủy, tổ chức đảng lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt công tác tuyên truyền, quán triệt, tổ chức thực hiện nghiêm chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đối với vấn đề an toàn, an ninh mạng, quản lý thông tin trên mạng xã hội và các loại hình truyền thông khác trên internet theo tinh thần Công văn 209-CV/TU, ngày 10/8/2021 của Tỉnh ủy.

5. Thông tin về kết quả phát triển kinh tế - xã hội tháng 7 và các giải pháp chủ yếu tháng 8-2021 của cả nước, tỉnh và địa phương; Ngày Toàn dân đưa trẻ đến trường và công tác chuẩn bị năm học mới 2021 - 2022. Thông tin về các hoạt động đối ngoại của Đảng, Nhà nước; tuyên truyền biển đảo Việt Nam.

6. Tuyên truyền kỷ niệm 76 năm Ngày Cách mạng Tháng Tám thành công (19/8/1945 - 19/8/2021) và Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2/9/1945 - 2/9/2021); 76 năm Ngày Nam bộ kháng chiến (23/9/1945 - 23/9/2021); 66 năm Ngày thành lập Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (10/9/1955 - 10/9/2021); 60 năm Ngày mở đường Hồ Chí Minh trên biển (23/10/1961 - 23/10/2021) theo Kế hoạch 29-KH/BTGTU, ngày 9/8/2021 của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy.□

THÔNG TIN TRONG NÖÖC

MỘT SỐ KẾT QUẢ CHỦ YẾU HỘI NGHỊ LẦN THỨ BA, BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG KHÓA XIII

Từ ngày 5 - 8/7/2021, tại Thủ đô Hà Nội, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII họp Hội nghị lần thứ ba để thảo luận và quyết định một số nội dung quan trọng sau:

***Về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025**

Ban Chấp hành Trung ương thống nhất đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, tài chính quốc gia, đầu tư công trung hạn 5 năm 2016 - 2020 và tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2021. Đồng thời, cho ý kiến chỉ đạo hoàn thiện dự thảo Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, tài chính quốc gia và đầu tư công trung hạn 5 năm 2021 - 2025. Đây là những kế hoạch hết sức quan trọng, rộng lớn, có ý nghĩa quyết định đối với việc

hoàn thành thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội do Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng đã đề ra.

Ban Chấp hành Trung ương yêu cầu, ngay sau Hội nghị, Ban Cán sự Đảng Chính phủ chỉ đạo các cơ quan chức năng khẩn trương, nghiêm túc tiếp thu ý kiến chỉ đạo của Trung ương để hoàn thiện các dự thảo kế hoạch trình Quốc hội xem xét, quyết định tại Kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khóa XV. Trong quá trình này, cần tiếp tục bám sát các quan điểm, tư tưởng chỉ đạo, phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ và các chủ trương, chính sách, biện pháp mà Đại hội XIII của Đảng đã đề ra, bảo đảm sự đồng bộ, thống nhất giữa Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội với Kế hoạch tài chính

quốc gia và Kế hoạch đầu tư công trung hạn; có những giải pháp mang tính đột phá, khả thi cao và sát hợp với thực tế tình hình: Vừa phải tiếp tục đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, vừa phải chủ động, tích cực phòng, chống dịch bệnh có thể còn tiếp tục kéo dài, thậm chí nguy hiểm, lan rộng nhanh hơn.

***Các quy chế, quy định của Ban Chấp hành Trung ương**

Ban Chấp hành Trung ương cho ý kiến để hoàn thiện và quyết định ban hành Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư; Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Trung ương khóa XIII; Quy định về thi hành Điều lệ Đảng và Quy định về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng nhiệm kỳ khóa XIII. Theo đó, các quy chế, quy định mới đã bám sát Điều lệ Đảng, kế thừa những nội dung cốt lõi của các quy chế, quy định của các khóa trước; đồng thời bổ sung, sửa đổi một số nội dung cho phù hợp với thực tế tình hình nhiệm kỳ khóa XIII.

Về Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Trung ương, nội dung bổ sung, sửa đổi không nhiều, nhưng rất quan trọng liên quan đến trách nhiệm và quyền hạn của Ban Chấp hành Trung ương, của Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương (bao gồm cả Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư), của Bộ Chính trị, Ban Bí thư; trách nhiệm và quyền hạn của Tổng Bí thư, Thường trực Ban Bí thư, của Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư và về chế độ làm việc, phương pháp công tác.

Về Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Trung ương khóa XIII, quy định rõ hơn các vấn đề liên quan đến trách nhiệm, quyền hạn của Ủy ban Kiểm tra Trung ương; trách nhiệm, quyền hạn của thành viên Ủy ban Kiểm tra Trung ương; trách nhiệm, quyền hạn của Thường trực Ủy ban, Chủ nhiệm và Phó Chủ nhiệm Ủy ban; về mối quan hệ công tác với các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, ban chỉ đạo của Trung ương...

Về Quy định thi hành Điều lệ Đảng, những nội

dung mới chủ yếu tập trung vào một số vấn đề để làm tốt hơn công tác đảng viên như: Giới thiệu và kết nạp người vào Đảng; công nhận đảng viên chính thức; phát thẻ và quản lý thẻ đảng viên, quản lý hồ sơ đảng viên và thủ tục chuyển sinh hoạt đảng; một số quy định về thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ; bầu đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên; việc lập các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc, đơn vị sự nghiệp của cấp ủy; sinh hoạt định kỳ của đảng bộ, chi bộ cơ sở; đảng ủy cơ sở được ủy quyền quyết định kết nạp và khai trừ đảng viên; tổ chức cơ quan kiểm tra; khen thưởng đối với tổ chức đảng và đảng viên; đảng đoàn và ban cán sự đảng...

Quy định về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng, nội dung sửa đổi, bổ sung trong Chương VII và Chương VIII Điều lệ Đảng khóa XI đã thể chế, cụ thể hóa các nội dung đã được Hội nghị lần thứ 11, Ban Chấp hành Trung ương khóa XII kết luận tại Nghị quyết

số 53-NQ/TW; cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng; bổ sung nhiều quy định cụ thể khác liên quan đến các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn, có tính bản chất, phổ biến hoặc còn thiếu,... nhằm phát huy đầy đủ, đúng đắn hơn nữa chức năng kiểm tra, giám sát của Đảng.

***Về công tác cán bộ**

Ban Chấp hành Trung ương thảo luận, xem xét kỹ lưỡng và thống nhất cao về cơ cấu tổ chức bộ máy Nhà nước và nhất trí đề xuất, giới thiệu bổ sung 23 nhân sự đảm nhiệm một số chức danh lãnh đạo Nhà nước nhiệm kỳ 2021 - 2026 để trình Quốc hội xem xét bầu hoặc phê chuẩn tại Kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khóa XV, theo quy định của Hiến pháp và pháp luật.

Ban Chấp hành Trung ương đã bầu bổ sung 2 đồng chí Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Trung ương khóa XIII.

Ban Chấp hành Trung ương đã thảo luận, kết luận, biểu quyết, quyết định thi hành

kỷ luật một số đồng chí cán bộ (Đồng chí Vũ Huy Hoàng, nguyên Ủy viên Trung ương Đảng bằng hình thức khai trừ ra khỏi Đảng; thi hành kỷ luật đồng chí Trần Văn Nam, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội khóa XIV tỉnh Bình Dương bằng hình thức cách chức tất cả các chức vụ trong Đảng nhiệm kỳ: 2010 - 2015, 2015 - 2020, 2020 - 2025).

***Một số công việc quan trọng khác**

Ban Chấp hành Trung ương Đảng xem xét, thảo luận Báo cáo những công việc quan trọng Bộ Chính trị đã chỉ đạo giải quyết từ sau Hội nghị Trung ương 2 đến Hội nghị Trung ương 3 và các nhiệm vụ trọng tâm từ Hội nghị Trung ương 3 đến Hội nghị Trung ương 4; Báo cáo tình hình phòng, chống dịch COVID-19 cùng một số nội dung quan trọng khác.

Ban Chấp hành Trung ương kêu gọi toàn Đảng, toàn dân, toàn quân đoàn kết, thống nhất ý chí và hành động, phát huy kết quả quan trọng đã đạt

được của năm 2020 và những tháng đầu năm 2021; nỗ lực phấn đấu, vượt qua khó khăn, thách thức, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2021; chung tay quyết tâm đẩy lùi dịch bệnh COVID-19; tiếp tục tổ chức tốt việc nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

Nhằm lan tỏa những kết quả quan trọng của Hội nghị lần thứ ba, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII, trong thời gian tới, công tác tuyên truyền cần chú trọng một số nội dung sau:

- *Một là*, thông tin, tuyên truyền các nội dung chủ yếu của Hội nghị, trong đó nhấn mạnh: Những nội dung được Trung ương đưa ra xem xét, quyết định tại Hội nghị này có ý nghĩa rất quan trọng, là một bước cụ thể hóa sớm và kịp thời Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng.

- *Hai là*, thông tin, tuyên truyền đậm nét bài phát biểu bế mạc Hội nghị lần thứ ba, Ban

Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng.

- *Ba là*, tuyên truyền, quán triệt để cấp ủy đảng các cấp tổ chức thực hiện tốt Nghị quyết của Hội nghị lần thứ ba, Ban Chấp hành

Trung ương Đảng khóa XIII, trong đó nhấn mạnh, mỗi đồng chí Ủy viên Trung ương cần nêu cao hơn nữa tinh thần trách nhiệm, gương mẫu đi đầu thực hiện, lãnh đạo tổ chức thực hiện thật tốt Nghị quyết.

TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI 6 THÁNG ĐẦU NĂM; NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP 6 THÁNG CUỐI NĂM 2021

Trong 6 tháng đầu năm 2021, việc triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội diễn ra trong bối cảnh cơ hội, thuận lợi lớn nhưng khó khăn, thử thách nhiều hơn. Dịch COVID-19 diễn biến phức tạp, đặc biệt là từ cuối tháng 4-2021 đã ảnh hưởng nghiêm trọng tới hầu hết các lĩnh vực. Trong bối cảnh đó, dưới sự lãnh đạo của Trung ương Đảng và sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và người dân cả nước, chúng ta đã tổ chức thành công Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm

kỳ 2021-2026; đồng thời thực hiện hiệu quả “mục tiêu kép” vừa phòng, chống dịch vừa phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội. Dịch bệnh cơ bản vẫn đang được kiểm soát; chiến lược tiêm chủng vaccine được chỉ đạo triển khai quyết liệt.

Tổng sản phẩm trong nước (GDP) 6 tháng đầu năm 2021 tăng 5,64%, cao hơn nhiều so với cùng kỳ năm 2020 (1,82%). Lạm phát ở mức thấp; chỉ số CPI bình quân 6 tháng tăng 1,47% so với cùng kỳ năm 2020, là mức tăng thấp nhất kể từ năm 2016. Các cân đối lớn của nền kinh tế được bảo đảm. Khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 8,36%; khu vực nông, lâm

ng nghiệp, thủy sản tăng trưởng tích cực, đạt 3,69%, cao nhất trong 5 năm qua. Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa ước đạt trên 316 tỷ đô la, trong đó xuất khẩu ước đạt 157,63 tỷ đô la, tăng 28,4%.

Công tác an sinh xã hội được chú trọng. Các phương án tổ chức Kỳ thi tốt nghiệp Trung học phổ thông năm học 2020-2021 trong bối cảnh dịch bệnh diễn biến phức tạp được rà soát, chuẩn bị kỹ. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững; hoạt động đối ngoại được đẩy mạnh...

Tuy nhiên, bên cạnh các kết quả đạt được, kinh tế - xã hội nước ta còn gặp một số khó khăn, thách thức: Sản xuất kinh doanh tiếp tục gặp nhiều khó khăn, đặc biệt là khu vực dịch vụ, du lịch, vận tải, doanh nghiệp nhỏ và vừa và tại các địa bàn có dịch bùng phát; giải ngân vốn đầu tư công còn chậm; số doanh nghiệp rút khỏi thị trường ở mức cao; giá nguyên, nhiên vật liệu tăng cao... Đời sống một bộ phận người lao động, người dân gặp khó khăn do

ảnh hưởng bởi dịch bệnh.

Trước tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2021, tại phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 6-2021, Chính phủ khẳng định, nhất quán quan điểm là phải kiên định mục tiêu tiếp tục giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô; kiểm soát lạm phát; bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế; thực hiện hài hòa, thành công “mục tiêu kép” vừa phòng, chống dịch COVID-19, vừa thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Trên tinh thần này, Chính phủ yêu cầu từng thành viên Chính phủ, lãnh đạo các bộ, ngành, địa phương bám sát các nghị quyết của Trung ương, Bộ Chính trị, Quốc hội, Chính phủ; nêu cao tinh thần trách nhiệm trước Đảng, trước Nhân dân, quyết liệt hành động, không để công việc trì trệ; đổi mới tư duy, phương thức chỉ đạo, điều hành theo hướng bám sát thực tiễn, nhận diện đúng tình hình để đưa ra quyết sách kịp thời, chính xác, đạt hiệu quả cao nhất.

Từ kết quả kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2021, để thực hiện hiệu quả các mục

tiêu phát triển kinh tế - xã hội đề ra trong 6 tháng cuối năm 2021, trong thời gian tới, công tác tuyên truyền cần chú trọng một số vấn đề sau:

- *Một là*, thông tin, tuyên truyền đầy đủ về những kết quả đạt được trong phát triển kinh tế 6 tháng đầu năm 2021, trong đó tuyên truyền khẳng định, dưới sự lãnh đạo của Trung ương Đảng và sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và người dân cả nước, nước ta đã thực hiện hiệu quả “mục tiêu kép” vừa phòng, chống dịch COVID-19, vừa phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội.

- *Hai là*, tiếp tục tuyên truyền các nhiệm vụ, giải pháp của Chính phủ, Quốc hội, bộ,

ngành, địa phương đề ra cho 6 tháng cuối năm 2021 để hoàn thành các mục tiêu của cả năm 2021.

- *Ba là*, đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao sự tích cực, chủ động của cộng đồng doanh nghiệp trong việc khắc phục khó khăn, chủ động xây dựng các kịch bản đối phó với dịch bệnh COVID-19 để duy trì và phát triển sản xuất, kinh doanh, đóng góp tích cực vào nền kinh tế.

- *Bốn là*, tuyên truyền để ổn định tư tưởng, tâm trạng cho các tầng lớp nhân dân khắc phục khó khăn, đồng lòng cùng Đảng, Nhà nước quyết tâm hoàn thành các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của năm 2021.

TOÀN DÂN ĐỒNG LÒNG, ĐOÀN KẾT, ỦNG HỘ VÀ THAM GIA CHIẾN DỊCH TIÊM PHÒNG VACCINE

Theo Financial Times, Checking COVID-19, tính đến ngày 30-6-2021, trên toàn thế giới đã sản xuất và phân phối khoảng hơn 3,12 tỷ liều vaccine, đáp ứng khoảng 1/3 số lượng đã đặt hàng (9,31

tỷ liều). Theo dự báo của các chuyên gia, đến tháng 9-2021, thế giới có thể sản xuất được 5 tỷ liều vaccine, vẫn còn thiếu khoảng 4,31 tỷ liều.

Đối với Việt Nam, để chiến thắng dịch bệnh COVID-19,

Chính phủ Việt Nam xác định việc tiếp cận và tiêm chủng vaccine là giải pháp rất quan trọng. Bộ Chính trị, Ban Bí thư và Chính phủ đã sớm dự báo, chỉ đạo toàn diện công tác phòng, chống dịch, trong đó triển khai chiến lược vaccine, gồm 3 nội dung: *Một là*, tiếp cận nguồn vaccine từ bên ngoài; *Hai là*, tăng cường hợp tác quốc tế trong việc chuyển giao công nghệ và sản xuất vaccine; *Ba là*, sản xuất vaccine trong nước, bảo đảm triển khai tiêm chủng an toàn và hiệu quả cho người dân.

Thời gian qua, ngoại giao vaccine đã và đang được triển khai quyết liệt trên nhiều cấp khác nhau, đặc biệt ở cấp cao. Tổng Bí thư, Chủ tịch nước, Chủ tịch Quốc hội và đặc biệt là Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ đã quan tâm, chỉ đạo và tham gia trực tiếp. Thủ tướng Chính phủ cũng đã chỉ đạo Bộ Y tế, Bộ Ngoại giao và các bộ, ngành liên quan cùng với hơn 90 cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài vào cuộc. Nhờ đó, ngoại giao vaccine đã có một số kết quả tích cực. Thông qua cơ chế

COVAX, Việt Nam đã tiếp nhận được vaccine của các nước: Trung Quốc, Nhật Bản, Nga, Mỹ, Cuba, Anh, Đức, Australia, Ấn Độ... Tất cả các loại vaccine được Bộ Y tế cấp phép sử dụng và đưa về Việt Nam đều đảm bảo an toàn và hiệu quả. Hiện nay, đã có cam kết viện trợ, ký hợp đồng cung ứng trong năm 2021 cho Việt Nam khoảng hơn 105 triệu liều vaccine và Việt Nam đang đàm phán khoảng 45 triệu liều cũng như tiếp tục tìm kiếm, đàm phán các nguồn vaccine khác. Tuy nhiên, trong điều kiện khan hiếm vaccine trên toàn cầu, từ nay đến hết quý III-2021, dự kiến Việt Nam nhận khoảng 30 triệu liều vaccine. Đến quý IV-2021 và năm 2022, tình hình cung cấp vaccine sẽ thay đổi tích cực.

Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ đặt mục tiêu tăng tốc hơn nữa trong việc thực hiện triển khai hiệu quả, quyết liệt hơn ngoại giao vaccine, tập trung vào 3 hướng chính, gồm: Triển khai cam kết mà Việt Nam đã ký với các đối tác để cung cấp cho 70% dân số; tiếp tục vận động đối tác

và các tổ chức quốc tế cung cấp nguồn vaccine cho Việt Nam; thúc đẩy hợp tác chuyển giao công nghệ và sản xuất vaccine trong nước để phục vụ cho việc tiêm chủng thường xuyên, lâu dài.

Để đạt mục tiêu cuối năm 2021 hoặc đầu năm 2022 có thể đạt miễn dịch cộng đồng với khoảng 70% dân số Việt Nam được tiêm chủng vaccine phòng COVID-19, ngày 8-7-2021, Bộ Y tế đã ban hành Quyết định 3355/QĐ-BYT về Kế hoạch triển khai chiến dịch tiêm vaccine phòng COVID-19 năm 2021 - 2022. Ngày 10-7-2021, Bộ Y tế phối hợp với Bộ Quốc phòng và các bộ, ngành chính thức phát động Chiến dịch tiêm chủng vaccine phòng COVID-19 trên phạm vi toàn quốc với mục tiêu bảo vệ sức khỏe, tính mạng của nhân dân và sớm đưa cuộc sống trở lại bình thường. Bộ Y tế cùng các bộ quyết tâm, nỗ lực để thực hiện hiệu quả, thành công chiến dịch tiêm chủng với phương châm “tiêm đến đâu an toàn đến đó”, “không bỏ phí bất cứ một liều vaccine nào” và “không

lãng phí bất cứ đồng nào từ Quỹ vaccine phòng, chống COVID-19 của Việt Nam”. Thủ tướng Chính phủ khẳng định, để thực hiện Chiến dịch tiêm chủng đạt hiệu quả, phải tổ chức điều phối tiêm thật tốt; để thực hiện Chiến lược vaccine, chăm lo dài hạn cho sức khỏe của nhân dân, Đảng và Nhà nước sẽ thực hiện mục tiêu đẩy mạnh sản xuất trong nước và nhập khẩu để có đủ nguồn vaccine hằng năm. Thủ tướng Chính phủ kêu gọi sự đồng lòng, đoàn kết, ủng hộ và trách nhiệm cộng đồng của toàn thể nhân dân để chiến thắng dịch bệnh.

Để tạo được sự đồng thuận và tham gia hưởng ứng tích cực của các tầng lớp nhân dân trong quá trình triển khai Chiến dịch tiêm chủng vaccine phòng COVID-19, thời gian tới, công tác tuyên truyền cần chú trọng một số nội dung sau:

- *Một là*, thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức của các cấp ủy, chính quyền các cấp trong việc tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh nói chung và việc triển khai

chiến dịch tiêm chủng ở các địa phương, đơn vị nói riêng gắn với việc tuyên truyền Kế hoạch triển khai chiến dịch tiêm vaccine phòng COVID-19 năm 2021-2022 của Bộ Y tế.

- *Hai là*, đẩy mạnh việc thông tin, tuyên truyền về tầm quan trọng của vaccine trong cuộc chiến chống dịch bệnh COVID-19. Tuyên truyền nhấn mạnh, trong lúc này, triển khai thực hiện tiêm chủng vaccine phòng COVID-19 trên diện rộng là ưu tiên hàng đầu của Đảng, Nhà nước, Chính phủ

nhằm tạo ra sự miễn dịch cộng đồng, đó là mục tiêu quan trọng nhằm ngăn chặn dịch bệnh.

- *Ba là*, tuyên truyền về tính an toàn, hiệu quả của các loại vaccine mà Việt Nam đưa vào sử dụng trong chiến dịch tiêm chủng lần này để các tầng lớp nhân dân hiểu, yên tâm, đồng thuận tham gia tiêm chủng. Tiếp tục đấu tranh với các luận điệu sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch về vấn đề vaccine và Chiến dịch tiêm chủng của Việt Nam.

KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG TỘI PHẠM 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2021

***Một số kết quả đạt được**

Sáu tháng đầu năm 2021, lực lượng Công an nhân dân đã bám sát sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng, Nhà nước, thực hiện tốt chức năng tham mưu, phối hợp chặt chẽ với các bộ, ban, ngành, địa phương, phát huy vai trò nòng cốt, lực lượng tuyến đầu tham gia phòng, chống dịch bệnh COVID-19; triển khai quyết liệt, đồng bộ các kế hoạch, giải pháp đấu

tranh ngăn chặn có hiệu quả âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động; bảo vệ tuyệt đối an toàn các sự kiện chính trị, kinh tế, văn hóa quan trọng của đất nước. Không để xảy ra bị động, bất ngờ, không để xảy ra sơ suất, góp phần quan trọng vào thành công của Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, cuộc Bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và

đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 trong điều kiện có nhiều khó khăn, thách thức.

Bộ Công an cũng đã tập trung trấn áp mạnh các loại tội phạm; thực hiện hiệu quả công tác quản lý nhà nước về an ninh trật tự; xử lý kịp thời các vụ việc phức tạp nảy sinh; bảo vệ vững chắc an ninh quốc gia; giữ vững ổn định chính trị; phục vụ hiệu quả mục tiêu kép, vừa phòng, chống dịch, vừa phát triển kinh tế - xã hội và đối ngoại của đất nước. Đặc biệt, trong công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, lực lượng Công an nhân dân đã tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm thực hiện thắng lợi mục tiêu giảm ít nhất 5% số vụ phạm pháp hình sự trong năm 2021.

Bên cạnh đó, lực lượng Công an nhân dân cũng không ngừng triển khai các biện pháp nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về an ninh trật tự. Trong 6 tháng đầu năm 2021, lực lượng công an đã cơ bản hoàn thành 2 dự án là Dự án

Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Dự án sản xuất, cấp, quản lý căn cước công dân. Tính đến ngày 14/6/2021, lực lượng công an toàn quốc đã thu nhận hơn 53,8 triệu hồ sơ cấp căn cước công dân, đạt 107,8% chỉ tiêu so với kế hoạch đề ra.

***Một số nhiệm vụ trọng tâm phòng, chống tội phạm 6 tháng cuối năm 2021**

- Tập trung thực hiện hiệu quả các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương Đảng, Quốc hội, Chính phủ đối với công tác bảo đảm an ninh, trật tự trong tình hình mới.

- Đẩy mạnh việc xây dựng, hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách pháp luật; tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo hành lang pháp lý cần thiết cho công tác phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật.

- Tiếp tục tập trung cao thực hiện các giải pháp phòng ngừa, đấu tranh góp phần giảm ít nhất 5% số vụ phạm tội về trật tự xã hội theo Nghị quyết của Đảng ủy Công an Trung ương, nhất là tội phạm có tổ chức, tội phạm

giết người, tội phạm liên quan đến vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ, tội phạm xâm hại trẻ em, tội phạm về cờ bạc, “tín dụng đen”...

- Phát huy vai trò của các tổ chức chính trị, xã hội, đoàn thể ở địa bàn cơ sở trong phòng, chống tội phạm.

- Thực hiện tốt các mặt công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, nhất là quản lý cư trú, quản lý ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, quản lý xuất nhập cảnh, người nước ngoài.

- Mở rộng hợp tác quốc tế trong đấu tranh phòng, chống tội phạm; ký kết các hiệp định tương trợ tư pháp trong lĩnh vực hình sự, dẫn độ tội phạm giữa Việt Nam với các nước trên thế giới.

Để góp phần vào những thành công của công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm trong những tháng cuối năm 2021, công tác tuyên truyền cần chú trọng một số nội dung sau:

- *Một là*, tuyên truyền sự chỉ đạo quyết liệt của Chính

phủ, sự tham gia tích cực của các cấp, các ngành, các địa phương, đặc biệt là lực lượng Công an nhân dân trong việc bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội trong 6 tháng đầu năm 2021. Trong đó, đặc biệt nhấn mạnh việc thực hiện đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm, bảo đảm an ninh trật tự, bảo vệ tuyệt đối an toàn Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII và cuộc Bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026.

- *Hai là*, tuyên truyền về các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm của công tác phòng, chống tội phạm 6 tháng cuối năm 2021; trong đó nhấn mạnh các giải pháp phòng ngừa, đấu tranh góp phần giảm ít nhất 5% số vụ phạm tội về trật tự xã hội theo Nghị quyết của Đảng ủy Công an Trung ương.

- *Ba là*, tuyên truyền, cổ vũ vai trò tham gia tích cực của các tổ chức chính trị, xã hội, đặc biệt là sự tham gia của người dân trong công tác phòng, chống các loại tội phạm. □

HOẠT ĐỘNG NỘI NGOẠI TÌNH HÌNH THẾ GIỚI

MỘT SỐ TÌNH HÌNH THẾ GIỚI, KHU VỰC 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2021 VÀ CÔNG TÁC ĐỐI NGOẠI CỦA ĐẢNG VÀ NHÀ NƯỚC TA

***Tình hình thế giới và khu vực 6 tháng đầu năm 2021**

Tình hình thế giới và khu vực 6 tháng đầu năm 2021 chuyển động nhanh, phức tạp dưới tác động của nhiều nhân tố, nhất là do đại dịch COVID-19, sự điều chỉnh và cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn, tác động trực tiếp đến môi trường an ninh và phát triển của đất nước ta, trong đó nổi lên một số vấn đề lớn đáng chú ý như sau:

- *Một là*, việc kiểm soát đại dịch COVID-19 tuy còn nhiều khó khăn nhưng có tiến triển tích cực tại nhiều nước phát triển; việc sản xuất vaccine được nâng lên và hiệu quả của vaccine được khẳng

định. Tuy nhiên, các biến thể virus mới xuất hiện đã đe dọa và kéo lùi thành quả chống dịch và phục hồi kinh tế, ngay tại các nước phát triển, có tỷ lệ tiêm chủng cao; sự khan hiếm, cạnh tranh toàn cầu về vaccine khiến các nước đang phát triển tiếp tục gặp rất nhiều khó khăn.

- *Hai là*, kinh tế thế giới được dự báo phục hồi khả quan, song còn bất ổn và tiềm ẩn nhiều rủi ro. GDP toàn cầu dự báo tăng 5,6% năm 2021. Tuy nhiên, sự phục hồi kinh tế không đồng đều diễn ra giữa các lĩnh vực, giữa các nhóm nước, giữa thương mại với đầu tư nước ngoài. Trong đó, một số ngành còn gặp nhiều khó

khăn như hàng không, du lịch, giao thông vận tải...

- *Ba là*, một số xu hướng xuất hiện từ trước đại dịch tiếp tục được đẩy mạnh hơn hiện nay, nhất là tăng trưởng xanh, liên kết kinh tế, ký kết các FTAs; xu hướng chuyển đổi số, liên kết số, xây dựng luật chơi về số.

- *Bốn là*, các nước lớn cạnh tranh chiến lược gay gắt, toàn diện; xu thế tập hợp lực lượng gia tăng phức tạp hơn. Quan hệ Mỹ - Trung vận động theo hướng cạnh tranh chiến lược, song các kênh đối thoại đã được nối lại dù còn nhiều khó khăn, trở lực. Quan hệ giữa Mỹ, EU với Nga tiếp tục căng thẳng, song đã có nhiều dấu hiệu dịu xuống, hai bên đã tiến hành Hội nghị Thượng đỉnh ngày 16/6/2021. Quan hệ Trung - Nga được lãnh đạo hai nước tuyên bố là “đang tốt đẹp nhất trong lịch sử”...

- *Năm là*, chủ nghĩa đa phương được củng cố. Chính quyền Tổng thống Joe Biden đã tạo động lực cho một số cơ chế đa phương, nhất là

tập hợp được các đồng minh, đối tác để ứng phó với các thách thức toàn cầu (biến đổi khí hậu, COVID-19...). Các tổ chức đa phương tuy còn gặp khó khăn, song phát huy được vai trò, hiệu quả hơn.

- *Sáu là*, các nước lớn tiếp tục ưu tiên tăng cường quan hệ và triển khai chính sách tại châu Á - Ấn Độ Dương, Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương, đồng thời đẩy mạnh cạnh tranh chiến lược nước lớn.

- *Bảy là*, Đông Nam Á trải qua giai đoạn khó khăn nhất kể từ nhiều năm qua do tác động đồng thời của dịch bệnh; các nước lớn tăng cường lôi kéo, tranh giành ảnh hưởng và chính biến tại Myanmar. ASEAN ưu tiên ứng phó với COVID-19; tích cực can dự trong xử lý vấn đề Myanmar. Bên cạnh đó, ASEAN đang bộc lộ nhiều khó khăn do ảnh hưởng của dịch bệnh COVID-19 và không chủ động được về vaccine; một số thỏa thuận đạt được trong 2020 vẫn chưa được triển khai do các nguyên nhân khách quan và chủ quan...

- *Tám* là, tình hình Biển Đông không xảy ra sự cố lớn, bất ngờ, song xu hướng phức tạp trên thực địa gia tăng. Cả Trung Quốc và Mỹ đều tăng cường các hoạt động của tàu thuyền quân sự ở Biển Đông.

Vấn đề Biển Đông được quốc tế hóa ở mức cao. Nhật Bản, Australia, Anh, Pháp, Đức, Canada cử tàu hiện diện hoặc tập trận ở Biển Đông. Các Hội nghị Thượng đỉnh hoặc Bộ trưởng nhóm Bộ Tứ, NATO, EU, G7... nêu quan ngại sâu sắc về tình hình Biển Đông. Các nước Philippin, Indonesia và Malaysia tích cực và phản ứng mạnh hơn trước hành động của Trung Quốc về khía cạnh pháp lý và trên thực địa; Philippin ra tuyên bố của Ngoại trưởng Kỷ niệm 5 năm phán quyết của Tòa trọng tài năm 2016...

***Công tác đối ngoại của Đảng và Nhà nước ta**

Thứ nhất, tích cực, chủ động, linh hoạt và kịp thời tổ chức các hoạt động đối ngoại

cấp cao song phương nhằm xây dựng và tăng cường quan hệ giữa lãnh đạo nước ta với lãnh đạo các nước, góp phần đưa quan hệ hợp tác đi vào chiều sâu

Sau Đại hội Đảng lần thứ XIII, Đảng và Nhà nước ta đã triển khai các hoạt động đối ngoại với các nước và đối tác. Lãnh đạo các Ban Đảng, Quốc hội, Chính phủ, Bộ Quốc phòng, Công an, Ngoại giao, các bộ, ngành Trung ương, Liên hiệp các Tổ chức Hữu nghị... đã tích cực tiến hành rất nhiều các cuộc điện đàm, trao đổi, tiếp xúc với các đối tác.

Các hoạt động đối ngoại cấp cao được triển khai có trọng điểm, nội dung thực chất, tập trung vào các vấn đề có nhu cầu, hợp tác về tiếp cận vaccine, thúc đẩy các hoạt động hợp tác kinh tế, xuất khẩu hàng hóa, đầu tư, tăng trưởng xanh, hạ tầng, kinh tế số...

Cùng với chương trình hoạt động đối ngoại của các đồng chí lãnh đạo cấp cao, các kênh đối ngoại Đảng,

đối ngoại Quốc hội, đối ngoại Nhân dân, đối ngoại Quốc phòng đã được triển khai đồng bộ, hiệu quả.

Thứ hai, tích cực vận động tiếp cận vaccine, đồng thời hỗ trợ các nước ứng phó với dịch bệnh COVID-19

Dưới sự chỉ đạo quyết liệt của Bộ Chính trị, sự chỉ đạo và tham gia trực tiếp của các đồng chí lãnh đạo chủ chốt, các bộ, ban, ngành, các kênh đối ngoại đã đẩy mạnh trọng tâm “ngoại giao vaccine”, nhất là triển khai vận động trong các hoạt động đối ngoại cao nhất của lãnh đạo nước ta, đạt nhiều kết quả khả quan. Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài tích cực vận động ở nước sở tại cung cấp vaccine và chuyển giao công nghệ sản xuất.

Các cơ quan và địa phương phối hợp triển khai quyết liệt các hoạt động phục vụ mục tiêu kép, tập trung vào: ứng phó và ngăn chặn dịch bệnh xâm nhập vào Việt Nam, phối hợp tốt với các nước bạn để giải quyết các khía cạnh phức tạp,

quản lý xuất nhập cảnh; phối hợp tổ chức nhiều chuyến bay, đưa công dân thuộc các đối tượng ưu tiên về nước; trao tặng các vật tư y tế và hỗ trợ tiền mặt cho các đối tác nước ngoài cũng như cộng đồng người Việt Nam tại các nước...

Thứ ba, đẩy mạnh hoạt động đối ngoại đa phương, đảm nhận tốt trọng trách Chủ tịch Hội đồng Bảo an Liên Hợp quốc (HĐBA/LHQ) trong tháng 4-2021 và phát huy vai trò trong ASEAN

Các bộ, ban, ngành đã tích cực phối hợp triển khai Chỉ thị số 25 của Ban Bí thư về đẩy mạnh và nâng tầm đối ngoại đa phương đến năm 2030, với nhiều sự kiện đối ngoại đa phương cấp cao quan trọng.

Tại các hoạt động trên, Việt Nam đã lồng ghép những vấn đề có lợi ích, nhấn mạnh yêu cầu hợp tác và đoàn kết trong kiểm soát dịch bệnh, bảo đảm tiếp cận vaccine công bằng, xử lý các khác biệt, tranh chấp bằng biện pháp hòa bình, huy động

nguồn lực cho phát triển bền vững và bao trùm... Việt Nam đảm nhiệm tốt trọng trách Ủy viên không Thường trực HĐBA/LHQ nhiệm kỳ 2020-2021, nhất là vai trò Chủ tịch HĐBA/LHQ trong tháng 4-2021. Trong ASEAN, Việt Nam tiếp tục thúc đẩy vai trò trung tâm của ASEAN và vị thế của Việt Nam...

Các bộ, ngành tích cực triển khai các hoạt động đa phương, hội thảo, hội nghị với tinh thần chủ động, linh hoạt với hình thức trực tuyến; tích cực ứng cử vào các tổ chức quốc tế.

Thứ tư, tiếp tục đẩy mạnh hội nhập kinh tế quốc tế, ngoại giao kinh tế phục vụ phát triển, lấy người dân, địa phương và doanh nghiệp làm trung tâm

Các bộ, ngành, địa phương đã phối hợp góp phần hỗ trợ các doanh nghiệp, địa phương mở rộng thị trường, đẩy mạnh xuất khẩu, giải quyết các tranh chấp thương mại, bảo đảm lợi ích chính đáng của doanh nghiệp Việt Nam. Các cơ quan liên quan đã phối hợp chặt chẽ,

bước đầu vận động thành công Bộ Tài chính Mỹ đưa Việt Nam ra khỏi danh sách các quốc gia thao túng tiền tệ (16/4/2021).

Công tác hội nhập kinh tế quốc tế tiếp tục bám sát Kế hoạch hành động của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam - EU (EVFTA); thúc đẩy thủ tục phê chuẩn trong nước Hiệp định Đối tác kinh tế toàn khu vực (RCEP); vận động thành công 7 Nghị viện thành viên EU phê chuẩn Hiệp định Bảo hộ đầu tư Việt Nam - EU (EVIPA)... Bên cạnh đó, Việt Nam tích cực tham gia, đóng góp tại các diễn đàn đa phương, như: APEC, ASEM; tham gia quá trình tham vấn lựa chọn Tổng Giám đốc Tổ chức thương mại thế giới (WTO). Các đề xuất, sáng kiến của Việt Nam được nhiều nước đánh giá cao và hưởng ứng.

Từ kết quả công tác đối ngoại của nước ta 6 tháng đầu năm 2021, thời gian tới, công tác tuyên truyền cần chú trọng các nội dung sau:

- *Một là*, thông tin, tuyên truyền về tình hình thế giới và những kết quả đạt được trong công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế của Đảng và Nhà nước ta trong 6 tháng đầu năm 2021. Trong đó nhấn mạnh, mặc dù chịu tác động của dịch bệnh COVID-19 nhưng Lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Quốc hội đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sát sao; các bộ, ban, ngành, địa phương đã thể hiện tinh thần chủ động, tích cực, linh

hoạt, sáng tạo trong lĩnh vực đối ngoại để thích ứng với tình hình khó khăn.

- *Hai là*, tuyên truyền tạo sự thống nhất trong Đảng, sự đồng thuận của các tầng lớp nhân dân đối với các hoạt động đối ngoại của Đảng và Nhà nước; đấu tranh chống các luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch về công tác đối ngoại của Việt Nam, góp phần thực hiện hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ đối ngoại đề ra.

HỘI NGHỊ THƯỢNG ĐỈNH TRỰC TUYẾN GIỮA ĐẢNG CỘNG SẢN TRUNG QUỐC VỚI CÁC CHÍNH ĐẢNG THẾ GIỚI

Ngày 6/7/2021, tại Trụ sở Trung ương Đảng, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng cùng Đoàn đại biểu cấp cao Đảng ta tham dự Hội nghị thượng đỉnh trực tuyến giữa Đảng Cộng sản Trung Quốc với các chính đảng trên thế giới. Hội nghị được tổ chức theo sáng kiến của Đảng Cộng sản Trung Quốc, với chủ đề *“Vì hạnh phúc của nhân dân, trách nhiệm của chính đảng”*

và có sự tham dự của khoảng 10.000 đại biểu đến từ hơn 500 chính đảng và tổ chức chính trị thuộc hơn 160 quốc gia trên thế giới.

Phát biểu tại Hội nghị, các nhà lãnh đạo các chính đảng, nguyên thủ, người đứng đầu chính phủ chúc mừng những thành tựu của nhân dân Trung Quốc đã giành được trong thời gian qua; coi trọng và đánh giá cao vị trí, vai trò của Đảng

Cộng sản Trung Quốc; bày tỏ mong muốn Trung Quốc phát triển lớn mạnh, đóng góp tích cực cho hòa bình, phát triển và phồn vinh trên thế giới. Các chính đảng đều nhất trí cho rằng, nguyện vọng chung của nhân dân thế giới là hòa bình, tự do, trách nhiệm của các chính đảng là giải quyết các mối quan tâm chung của người dân như: vấn đề dịch bệnh, đói nghèo; đề cao các giá trị hòa bình, chính nghĩa, dân chủ, tự do, cùng nhau hợp tác phòng, chống dịch COVID-19, phục hồi phát triển kinh tế - xã hội.

Bên cạnh đó, chính đảng các nước cũng trao đổi về các nội dung như: chống lại sự bao vây, cấm vận, phản đối chủ nghĩa khủng bố, chiến tranh...

Phát biểu tại Hội nghị, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng chúc mừng Đảng Cộng sản Trung Quốc nhân dịp Kỷ niệm 100 năm thành lập Đảng; chúc mừng những thành tựu mà nhân dân Trung Quốc đã giành được trong 100 năm qua. Tổng Bí thư Nguyễn

Phú Trọng khẳng định, Đoàn đại biểu cấp cao Đảng Cộng sản Việt Nam tham dự Hội nghị với tinh thần cởi mở và hợp tác, xuất phát từ đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển, đa phương hóa, đa dạng hóa, truyền thống chủ nghĩa quốc tế trong sáng và sự coi trọng mối quan hệ Việt Nam - Trung Quốc.

Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng chia sẻ với Hội nghị quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về vai trò của nhân dân và kinh nghiệm từ thực tiễn của Việt Nam. Tổng Bí thư cho rằng, là các tổ chức chính trị - xã hội quan trọng trong đời sống của các quốc gia và chủ thể quan trọng trong quan hệ quốc tế, các chính đảng cần đồng hành cùng chính phủ của mình để đem lại hạnh phúc cho nhân dân, tích cực tham gia ứng phó với thách thức toàn cầu; cần "lấy dân làm gốc" để xây dựng và thực hiện mọi chủ trương, đường lối, cương lĩnh, đảm bảo sự phát triển thực sự

vì con người; nêu cao tinh thần đoàn kết, trách nhiệm, tăng cường đối thoại, tôn trọng lợi ích chính đáng của nhau, đề cao luật pháp quốc tế, nhất là trong việc giải quyết những bất đồng. Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng nhấn mạnh, chỉ khi nào các quốc gia, các dân tộc chung sống hòa bình, hữu nghị, tôn trọng lẫn nhau, vì tương lai tốt đẹp chung của nhân loại, khi đó người dân trên thế giới mới thực sự được hưởng hạnh phúc một cách đầy đủ và đích thực.

Nhân dịp này, thay mặt Đảng, Nhà nước và Nhân dân Việt Nam, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng bày tỏ cảm ơn nhân dân các nước, chính đảng, các tổ chức chính trị - xã hội, trong đó có Trung Quốc đã ủng hộ, giúp đỡ đối với Việt Nam qua các thời kỳ.

Từ Hội nghị thượng đỉnh trực tuyến giữa Đảng Cộng sản Trung Quốc với các chính đảng trên thế giới, trong thời gian tới, công tác tuyên truyền cần chú trọng một số nội dung sau:

- *Một là*, thông tin, tuyên truyền các nội dung thảo luận của lãnh đạo chính đảng các nước tại Hội nghị, trong đó nhấn mạnh nội dung trách nhiệm của các chính đảng là giải quyết các mối quan tâm chung của người dân để đáp ứng nguyện vọng chung của nhân dân thế giới là hòa bình và tự do.

Hai là, tuyên truyền đậm nét phát biểu của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại Hội nghị; trong đó nhấn mạnh nội dung về vai trò của các chính đảng trong việc đảm bảo hạnh phúc một cách đầy đủ và đích thực cho nhân dân, nhất là trong bối cảnh đại dịch COVID-19 vẫn đang diễn biến phức tạp.

- *Ba là*, thông tin, tuyên truyền quan hệ truyền thống tốt đẹp giữa Việt Nam với Trung Quốc, cũng như quan hệ giữa Đảng Cộng sản Việt Nam với các chính đảng, các tổ chức chính trị trên thế giới trong thời gian qua.

TÌNH HÌNH THẾ GIỚI ĐÁNG CHÚ Ý THỜI GIAN GẦN ĐÂY

****Đại hội đồng Liên Hợp quốc (ĐHĐ LHQ) thông qua Nghị quyết chấm dứt cấm vận kinh tế với Cuba***

Sáng ngày 23/6/2021, HĐĐ LHQ đã họp thông qua Nghị quyết về “Sự cần thiết phải chấm dứt cấm vận kinh tế, thương mại và tài chính đối với Cuba” (A/RES/75/290) với kết quả 184 phiếu thuận, 2 phiếu chống và 3 phiếu trắng. Đây là nghị quyết do Cuba đề xuất từ năm 1992 và được HĐĐ LHQ bỏ thông qua hàng năm với số phiếu thuận áp đảo.

Hơn 20 nước, trong đó có đại diện 6 nhóm nước, gồm: châu Phi, Cộng đồng Caribe, ASEAN, Nhóm G77+Trung Quốc, Phong trào Không Liên kết và Tổ chức Hợp tác Hồi giáo đã phát biểu bày tỏ ủng hộ mạnh mẽ việc thông qua Nghị quyết. Các nước nhấn mạnh, Hoa Kỳ cần dỡ bỏ lệnh cấm vận đối với Cuba và cam kết tiếp tục cam kết tuân thủ các nguyên tắc, mục đích và

tinh thần của Hiến chương LHQ, đặc biệt là các nguyên tắc bình đẳng chủ quyền và không can thiệp vào công việc nội bộ của các quốc gia.

Phát biểu trước khi bỏ phiếu, Đại sứ, Trưởng Phái đoàn Thường trực Việt Nam tại LHQ Đặng Đình Quý nhấn mạnh, lệnh cấm vận kinh tế, thương mại và tài chính đối với Cuba là đi ngược lại luật pháp quốc tế và các nguyên tắc cơ bản của Hiến chương LHQ. Việt Nam cùng với cộng đồng quốc tế kêu gọi Hoa Kỳ chấm dứt lệnh cấm vận đơn phương đối với Cuba, để Cuba được tự do tham gia bình đẳng và công bằng vào các quan hệ kinh tế, thương mại, phù hợp với luật pháp quốc tế. Việt Nam kêu gọi Chính phủ Hoa Kỳ đảo ngược xu hướng chính sách hiện nay đối với Cuba, không chỉ vì lợi ích của nhân dân hai nước mà còn vì hòa bình, ổn định và phát triển khu vực, thế giới.

****Quân đội Mỹ hỗ trợ thiết bị xét nghiệm COVID-19 cho Việt Nam***

Ngày 6/7/2021, Đại sứ quán Mỹ tại Hà Nội đã trao tặng một máy phản ứng chuỗi Polymerase (PCR) và thiết bị xét nghiệm lưu động cho Cục Quân y, Bộ Quốc phòng Việt Nam. Số trang thiết bị này là quà tặng từ Bộ Quốc phòng Mỹ, góp phần nâng cao năng lực xét nghiệm lưu động và tăng cường khả năng ứng phó đại dịch cho Việt Nam. Việc trao tặng thiết bị xét nghiệm là một phần trong nhiều hoạt động hợp tác y tế giữa Mỹ và Việt Nam.

Đại diện lâm thời Mỹ tại Việt Nam, ông Christopher Klein bày tỏ cảm ơn Việt Nam đã gửi tặng hàng triệu bộ đồ bảo hộ cá nhân cho người dân Mỹ vào năm 2020 và cam kết sẽ tiếp tục vận động hỗ trợ nhiều vaccine hơn nữa cho Việt Nam.

Hiện nay, Chính phủ Mỹ đã đóng góp hơn 1 tỷ USD nhằm hỗ trợ Việt Nam phát triển hệ thống y tế, bao gồm chương trình hỗ trợ phòng,

chống HIV/AIDS, phát hiện và quản lý bệnh cúm và hơn 13 triệu USD hỗ trợ Việt Nam ứng phó với COVID-19. Sáng ngày 7/7/2021, 97.110 liều vaccine phòng COVID-19 của Pfizer/BioNtech, lô đầu tiên trong cam kết của Mỹ cung ứng 31 triệu liều vaccine cho Việt Nam trong năm 2021, đã đến sân bay Nội Bài.

****Xung quanh việc Nghị viện châu Âu kêu gọi tẩy chay ngoại giao Olympic Bắc Kinh 2022***

Ngày 8/7/2021, các nghị sĩ châu Âu đã bỏ phiếu thông qua nghị quyết không bắt buộc, kêu gọi tẩy chay ngoại giao đối với Olympic mùa Đông 2022 tổ chức tại Bắc Kinh - Trung Quốc, với các cáo buộc rằng, Trung Quốc vi phạm nhân quyền.

Kết quả cuộc bỏ phiếu về nghị quyết trên được Nghị viện châu Âu công bố sáng 9/7/2021 cho thấy, các nghị sĩ châu Âu đã ủng hộ với tỷ lệ áp đảo nghị quyết này, với 578 phiếu ủng hộ so với 29 phiếu chống. Tất cả các nhóm đảng lớn tại Nghị viện châu Âu, như

nhóm đảng Nhân dân châu Âu (EPP), nhóm đảng “Đổi mới” (Renew) đều ủng hộ nghị quyết này.

Nghị quyết gồm 28 điểm kêu gọi Ủy ban châu Âu, Hội đồng châu Âu cũng như các quốc gia thành viên EU “từ chối các lời mời đại diện chính phủ cũng như các nhà ngoại giao tham dự Olympic mùa Đông 2022 tại Bắc Kinh, trừ khi Trung Quốc chứng tỏ được sự cải thiện rõ ràng và được kiểm chứng về tình hình nhân quyền tại Hong Kong, Tân Cương, Tây Tạng, Nội Mông cũng như các nơi khác tại Trung Quốc”.

Nghị quyết này của Nghị viện châu Âu là động thái căng thẳng mới nhất trong quan hệ

giữa Liên minh châu Âu và Trung Quốc. Tháng 3-2021, hai bên đã có các biện pháp trừng phạt trả đũa lẫn nhau vì vấn đề Tân Cương, trong đó Trung Quốc áp dụng các trừng phạt nhằm vào nhiều nghị sĩ và tiểu ban của Nghị viện châu Âu.

Tuy nhiên, phản ứng trước các động thái từ phía châu Âu, Trung Quốc cho rằng, các nước khác đang cố tình can thiệp vào công việc nội bộ của Trung Quốc và Trung Quốc sẽ không đánh đổi lợi ích cốt lõi của mình để lấy sự ủng hộ của một vài lực lượng tại châu Âu. Trung Quốc cũng cho rằng, Nghị viện châu Âu đang tạo ra cản trở lớn nhất cho chính châu Âu.

THẾ GIỚI NỖ LỰC TÌM GIẢI PHÁP CHẤM DỨT MÂU THUẪN LIÊN QUAN ĐẾN ĐẬP ĐẠI PHỤC HƯNG

Đập thủy điện Đại Phục Hưng (GERD) có chiều cao 145 mét và khả năng tích nước lên tới 74 tỷ mét khối. Dự án được xây dựng từ năm 2011 trên nhánh sông Nile

Xanh, 1 trong 2 phụ lưu chính của sông Nile - vốn là nguồn cung cấp nước và điện thiết yếu cho hàng chục quốc gia ở Đông Phi.

Kể từ khi được Ethiopia

khởi công xây dựng cách đây một thập kỷ, đập Đại Phục Hưng là nguồn gốc gây căng thẳng ở khu vực châu Phi. Ethiopia cho rằng, năng lượng thủy điện do đập Đại Phục Hưng tạo ra là rất quan trọng để đáp ứng nhu cầu năng lượng của 110 triệu người dân nước này, là điều kiện thiết yếu đối với phát triển kinh tế quốc gia. Trong khi đó, Ai Cập - quốc gia phụ thuộc vào sông Nile với khoảng 97% lượng nước tưới tiêu nông nghiệp và sinh hoạt, xem con đập là mối đe dọa hiện hữu do lo ngại dự án xây dựng đập GERD của Ethiopia sẽ làm giảm đáng kể nguồn cung cấp nước quan trọng của Ai Cập, vốn đã ở mức khan hiếm. Về phần mình, Sudan quan ngại hoạt động của đập Đại Phục Hưng sẽ ảnh hưởng đến hoạt động của đập Roseires của nước này, cũng như cuộc sống của 20 triệu dân Sudan sinh sống ở lưu vực sông Nile Xanh.

Sudan và Ai Cập, hai quốc gia ở hạ nguồn sông Nile, đã đàm phán với Ethiopia từ một thập kỷ trước đây

nhằm tiến tới một thỏa thuận về vấn đề trữ nước và vận hành đập GERD. Cả hai bên đều cho rằng, nếu thiếu một thỏa thuận như vậy sẽ là mối đe dọa đối với an ninh nguồn nước của hai nước này.

Năm 2015, Ethiopia, Ai Cập và Sudan đã đạt thỏa thuận về các Nguyên tắc đối với việc xây dựng đập GERD (DoPs 2015). Đến năm 2020, Liên minh châu Phi (AU) đã làm trung gian hòa giải trong các cuộc đàm phán giữa Ethiopia, Ai Cập và Sudan về tranh chấp liên quan đến GERD. Mặc dù vậy, trong năm 2020, Ethiopia đã đơn phương hoàn thành việc tích nước hồ chứa ở mức 4,9 tỷ mét khối của đập Đại Phục Hưng.

Thời gian gần đây, căng thẳng đã tiếp tục leo thang giữa các nước ở hạ nguồn sông Nile và Ethiopia. Ngày 5/7/2021, Ethiopia đã tiến hành giai đoạn 2 tích nước cho đập thủy điện Đại Phục Hưng. Ai Cập và Sudan đã chỉ trích hành động của Ethiopia “vi phạm luật pháp và chuẩn mực quốc tế” khi điều chỉnh dự án

được xây dựng trên lưu vực chung của các con sông quốc tế, đồng thời kiên quyết bác bỏ “biện pháp đơn phương” của Ethiopia. Sau khi Liên đoàn Arab và Sudan đệ đơn yêu cầu giải quyết tranh cãi liên quan đến đập thủy điện Đại Phục Hưng giữa Ethiopia với Ai Cập và Sudan, ngày 8/7/2021, Hội đồng bảo an Liên Hợp quốc (HĐBA LHQ) đã họp thảo luận về tình hình đập Đại Phục Hưng.

Tại cuộc họp, các nước HĐBA đã chuyển thông điệp thống nhất kêu gọi Ai Cập, Ethiopia và Sudan đối thoại trên tinh thần hợp tác, thiện chí để sớm tìm ra giải pháp thỏa đáng, chấp nhận được cho tất cả các bên. Các ý kiến cũng đề nghị các bên tránh các tuyên bố hoặc hành động có thể khiến căng thẳng và nguy cơ xung đột leo thang, đồng thời ủng hộ vai trò trung gian hòa giải của AU trong vấn đề này.

Phát biểu tại cuộc họp, Đại sứ Đặng Đình Quý, Trưởng Phái đoàn Thường trực Việt Nam tại LHQ cho rằng, việc sử

dụng nguồn nước vì mục đích phát triển là quyền hợp pháp nhưng việc sử dụng các nguồn nước quốc tế cần phù hợp với luật pháp quốc tế và cam kết của các nước liên quan, trên cơ sở hài hòa lợi ích của các quốc gia ven sông để đảm bảo sử dụng bền vững và chia sẻ công bằng các nguồn nước.

Liên quan đến đập GERD, Đại sứ bày tỏ mong muốn các nước tiếp tục nỗ lực và phát huy các kết quả đã đạt được, đặc biệt trong thực hiện DoPs 2015, đóng góp vào sự phát triển của khu vực. Đại sứ nhấn mạnh, các tranh chấp cần được giải quyết bằng biện pháp hòa bình thông qua đối thoại, đàm phán, trong đó các bên cần phải tính đến quan điểm và lợi ích hợp pháp của từng nước. Đại sứ ủng hộ vai trò và trách nhiệm của AU trong việc thúc đẩy đàm phán và trung gian hòa giải các vấn đề khu vực. Trong bối cảnh bế tắc hiện nay, AU cần nỗ lực hơn nữa trong hỗ trợ ba bên giải quyết các vấn đề còn tồn tại, bao gồm các vấn đề về pháp lý và kỹ thuật.□

VĂN BẢN MÔI

Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg, ngày 7/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ Quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19.

Quyết định gồm 46 điều, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 7-7-2021. Sau đây là một số nội dung chủ yếu của Quyết định:

1. Người lao động làm việc tại doanh nghiệp, hợp tác xã, đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên hoặc chi đầu tư và chi thường xuyên, cơ sở giáo dục dân lập, tư thục ở cấp giáo dục mầm non, mẫu giáo, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, giáo dục nghề nghiệp phải dừng hoạt động theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền để phòng, chống dịch COVID-19 trong thời gian từ ngày 01/5/2021 đến hết ngày 31/12/2021 được hỗ trợ khi có đủ các điều kiện sau: Đang tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc tại tháng liền kề trước thời điểm người lao động chấm dứt hợp đồng lao động; Chấm dứt hợp đồng lao động trong thời

gian từ ngày 01/5/2021 đến hết ngày 31/12/2021 nhưng không đủ điều kiện hưởng trợ cấp thất nghiệp, trừ các trường hợp người lao động đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật hoặc hưởng lương hưu, trợ cấp mất sức lao động hằng tháng. Mức hỗ trợ: 3.710.000 đồng/người. Người lao động đang mang thai được hỗ trợ thêm 1.000.000 đồng/người; người lao động đang nuôi con đẻ hoặc con nuôi hoặc chăm sóc thay thế trẻ em chưa đủ 6 tuổi được hỗ trợ thêm 1.000.000 đồng/trẻ em chưa đủ 6 tuổi và chỉ hỗ trợ cho 1 người là mẹ hoặc cha hoặc người chăm sóc thay thế trẻ em.

2. Đối với trẻ em (người dưới 16 tuổi theo quy định của Luật Trẻ em) và người điều trị do nhiễm COVID-19 (F0) hoặc cách ly y tế để phòng, chống COVID-19 (F1) theo

quyết định của cơ quan có thẩm quyền: Hỗ trợ tiền ăn mức 80.000 đồng/người/ngày đối với các trường hợp người điều trị nhiễm COVID-19 (F0), từ ngày 27/4/2021 đến ngày 31/12/2021, thời gian hỗ trợ theo thời gian điều trị thực tế nhưng tối đa 45 ngày; hỗ trợ tiền ăn mức 80.000 đồng/người/ngày đối với các trường hợp người thực hiện cách ly y tế (F1) theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền, từ ngày 27/4/2021 đến ngày 31/12/2021, thời gian hỗ trợ tối đa 21 ngày.

Đối với trẻ em trong thời gian điều trị nhiễm COVID-19 hoặc cách ly y tế: Được hỗ trợ thêm một lần mức 1.000.000 đồng/trẻ em; ngân sách nhà nước đảm bảo chi phí đối với các chi phí ngoài phạm vi chi trả của bảo hiểm y tế và chi phí khám, chữa bệnh đối với trẻ em không có thẻ bảo hiểm y tế.

3. Đối với viên chức hoạt động nghệ thuật được hỗ trợ khi có đủ các điều kiện: Là đạo diễn nghệ thuật, diễn viên, họa sĩ giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV; làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập có chức năng biểu diễn nghệ thuật (không bao gồm các

đơn vị nghệ thuật lực lượng vũ trang) phải tạm dừng hoạt động từ 15 ngày trở lên trong thời gian từ ngày 01/5/2021 đến hết ngày 31/12/2021 theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền để phòng, chống dịch COVID-19. Mức hỗ trợ: 3.710.000 đồng/người.

4. Hộ kinh doanh được hỗ trợ khi có đủ các điều kiện: Có đăng ký kinh doanh, đăng ký thuế; phải dừng hoạt động từ 15 ngày liên tục trở lên trong thời gian từ ngày 01/5/2021 đến ngày 31/12/2021 theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền để phòng, chống dịch COVID-19. Mức hỗ trợ: 3.000.000 đồng/hộ kinh doanh.

5. Người sử dụng lao động được vay vốn trả lương ngừng việc khi có đủ các điều kiện: Có người lao động làm việc theo hợp đồng đang tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc đến tháng liền kề trước thời điểm người lao động ngừng việc, phải ngừng việc từ 15 ngày liên tục trở lên theo quy định khoản 3 Điều 99, Bộ luật Lao động trong thời gian từ ngày 01/5/2021 đến hết ngày 31/3/2022; Không có nợ xấu tại tổ chức tín dụng và chi nhánh ngân hàng nước ngoài tại thời điểm đề nghị vay vốn...□

Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục

HỒNG PHÚC

Năm học 2021-2022, ngành Giáo dục - Đào tạo (GD-ĐT) tỉnh Sóc Trăng xác định việc đổi mới công tác quản lý giáo dục, phát triển quy mô trường lớp một cách hợp lý gắn với việc nâng cao chất lượng giáo dục là một trong những nhiệm vụ trọng tâm. Trên cơ sở chỉ tiêu kế hoạch, ngành đã đề ra những nhiệm vụ, giải pháp cho từng bậc học, lĩnh vực cụ thể với quyết tâm thực hiện thắng lợi những mục tiêu trong năm học mới.

Năm học 2021-2022, ngành GD-ĐT Sóc Trăng thực hiện kế hoạch huy động 276.745 học sinh ngay đầu năm học; trong đó, bậc Mầm non 51.355 cháu, phổ thông 225.390 học sinh (HS) (Tiểu học: 119.945 HS, Trung học cơ sở: 74.745 HS, Trung học phổ thông: 30.700 HS). Theo đó, tỷ lệ huy động trẻ em trong độ

tuổi đến nhà trẻ là 14%, đến trường mẫu giáo 91%; tỷ lệ huy động học sinh đi học trong độ tuổi cấp Tiểu học 99,5%, cấp THCS 97,70%, cấp THPT 68%. Toàn ngành có 15.171 giáo viên trực tiếp giảng dạy và phấn đấu trong năm học, tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia đạt 75% (kết thúc năm học 2020-2021, Sóc Trăng có 348/470 trường

công lập đạt chuẩn quốc gia, chiếm 74%). Cũng trong năm học mới này, ngành GD-ĐT tỉnh sẽ tiếp tục đổi mới công tác quản lý giáo dục, phát triển quy mô trường lớp một cách hợp lý gắn với việc nâng cao chất lượng giáo dục. Đây được xem là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của ngành thực hiện theo tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020-2025.

Theo Sở GD-ĐT Sóc Trăng, trong năm học mới này, ngành GD-ĐT tỉnh sẽ tiếp tục quan tâm thực hiện quy hoạch mạng lưới trường lớp cho bậc giáo dục Mầm non cho phù hợp, tạo điều kiện cho trẻ đi học gần nhà. Theo đó, các xã, phường có đông dân cư, nhiều trẻ em có thể phát triển thêm trường hoặc nhóm lớp tư thục, đảm bảo một trường không vượt quá quy mô 20 nhóm lớp theo quy định của Bộ GD-ĐT. Đồng thời, chú trọng cải tạo, nâng cấp các điểm trường

đảm bảo cơ sở vật chất, vệ sinh, nước sạch, sân chơi, môi trường... đồng bộ với các điểm trường đạt chuẩn quốc gia; phấn đấu huy động trẻ đến trường đảm bảo chỉ tiêu giao. Bên cạnh đó, để nâng cao chất lượng giáo dục mầm non, ngành sẽ thực hiện giải pháp giảm lớp ghép (từ 13% còn 7 - 9%); giảm lớp 1 buổi để thực hiện tốt kế hoạch trường chuẩn quốc gia và chương trình giáo dục mầm non mới; tiếp tục thực hiện Đề án Tăng cường tiếng Việt và chuyên đề xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2 (2021-2025); tiếp tục tuyển dụng giáo viên, nhân viên những nơi còn thiếu, nhất là các trường đạt chuẩn quốc gia; tiếp tục chuẩn hóa và nâng chuẩn trình độ chuyên môn giáo viên theo lộ trình đến 2025 và đẩy mạnh xã hội hóa để thúc đẩy phát triển giáo dục mầm non ngoài công lập.

Đối với giáo dục bậc Tiểu học, tỉnh sẽ tập trung triển

khai Chương trình giáo dục phổ thông mới theo Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT của Bộ GD-ĐT. Thời gian qua, ngành GD-ĐT tỉnh đã phối hợp với các đơn vị cung ứng sách giáo khoa và các sản phẩm giáo dục lớp 1 và lớp 2 của Nhà Xuất bản giáo dục Việt Nam đảm bảo đủ số lượng, chất lượng, đúng tiến độ trước ngày 15/8/2021 theo quy định; phối hợp thực hiện mua sắm đầu tư tập trung các thiết bị, đồ dùng dạy học lớp 2 cho các trường. Song song đó, công tác bồi dưỡng cán bộ quản lý và giáo viên được tiến hành theo đúng kế hoạch lộ trình với 9.842 cán bộ quản lý, giáo viên được bồi dưỡng, đặc biệt là giáo viên đang thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1, lớp 2 và lớp 6 trong năm học mới. Để góp phần nâng cao chất lượng dạy và học, ngành tiếp tục quy hoạch mạng lưới trường tiểu học đảm bảo tinh gọn, hiệu quả, phù hợp với

điều kiện thực tế của từng địa phương. Theo đó, chú trọng phát triển loại hình trường bán trú tại một số trường tiểu học đủ điều kiện ở các khu vực phường, thị trấn; thực hiện ghép các điểm trường có số học sinh ít, gần điểm trường chính hoặc các điểm trường lân cận, đảm bảo sĩ số lớp theo quy định; nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ, Tin học ở cấp tiểu học; khuyến khích triển khai cho học sinh lớp 1 và lớp 2 làm quen với chương trình tiếng Anh tự chọn ở nơi có đủ điều kiện, học sinh có nhu cầu nhằm chuẩn bị các điều kiện và lộ trình thực hiện dạy học tiếng Anh bắt buộc từ lớp 3 trong năm học 2022 - 2023.

Đối với giáo dục trung học, năm học 2021-2022, ngành GD-ĐT tỉnh đề ra mục tiêu, nhiệm vụ là tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Theo đó, để thực hiện mục tiêu “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo”, Sở GD-ĐT đã

tăng cường phân cấp quản lý cho các phòng GD-ĐT, các trường trung học về thực hiện kế hoạch giáo dục; nâng cao hiệu lực và hiệu quả công tác quản lý đối với trường trung học; đề cao vai trò của các phòng GD-ĐT trong tỉnh và các trường trung học trong việc thực hiện kỷ cương, nền nếp quản lý dạy học, kiểm tra, đánh giá; tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, giáo dục thể chất cho học sinh, bảo đảm an toàn trường học. Bên cạnh đó, việc nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục, phát triển nguồn nhân lực được chú trọng thực hiện. Những năm qua, ngành đã thường xuyên tổ chức bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên thực hiện hiệu quả đổi mới dạy học theo định hướng năng lực học sinh, đồng thời chuẩn bị nguồn nhân lực chất lượng để thực hiện chương trình giáo dục

phổ thông mới. Với việc chú trọng nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh ở các cấp học đã góp phần tạo ra những chuyển biến rõ nét về chất lượng giáo dục môn tiếng Anh. Ngoài ra, tỉnh còn đẩy mạnh công tác định hướng nghề nghiệp và phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông; phối hợp với các cơ sở giáo dục đại học tư vấn học sinh chọn lựa môn thi, ngành nghề phù hợp với năng lực và nhu cầu của xã hội.

Là tỉnh có đông đồng bào Khmer, những năm qua, Sóc Trăng đã quan tâm triển khai kịp thời các chế độ, chính sách của Đảng và Nhà nước cho giáo dục dân tộc và xem đây là nhiệm vụ quan trọng cần được thực hiện tốt. Vì vậy, trong năm học mới 2021-2022, ngành GD-ĐT tỉnh đề ra nhiệm vụ tiếp tục tham mưu và triển khai kịp thời các chế độ, chính sách đối với giáo dục dân tộc trong giai đoạn mới theo đúng quy

định. Theo đó, tiếp tục quan tâm đầu tư phát triển và nâng cao chất lượng dạy và học, phấn đấu đạt tỷ lệ học sinh khá giỏi từ 75 - 80% tại các trường phổ thông dân tộc nội trú; thực hiện tốt công tác dạy chữ dân tộc theo nghị định 82/2010/NĐ-CP, ngày 15/7/2010 của Chính phủ tại các trường phổ thông có đông học sinh dân tộc thiểu số. Bên cạnh đó, tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất cho các trường phổ thông dân tộc nội trú hướng đến tất cả các trường đều đạt chuẩn quốc gia; cải tạo, đầu tư mới đối với Trường THPT Dân tộc nội trú Huỳnh Cương và Trường THCS và THPT Dân tộc nội trú Vĩnh Châu (điểm cũ và điểm mới); nâng cấp, sửa chữa các trường THCS dân tộc nội trú tại các huyện Kế Sách, Thạnh Trị, Mỹ Tú, Long Phú.

Theo Sở GD-ĐT Sóc Trăng, căn cứ theo khung kế hoạch thời gian năm học 2021-2022 đối với giáo dục

mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên do Bộ GD-ĐT ban hành, Sở GD-ĐT Sóc Trăng dự kiến tập trung học sinh vào ngày 1-9, khai giảng năm học mới vào ngày 5-9 và thực hiện chương trình vào ngày 6-9. Tuy nhiên, trước tình hình khó khăn do ảnh hưởng của dịch COVID-19, tỉnh sẽ có sự điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

Tin rằng, với sự chủ động cùng những giải pháp phù hợp, năm học mới 2021-2022, ngành giáo dục Sóc Trăng sẽ hoàn thành thắng lợi các chỉ tiêu, nhiệm vụ trọng tâm đề ra, góp phần tạo chuyển biến căn bản về chất lượng, hiệu quả giáo dục, đào tạo theo tinh thần Nghị quyết số 29-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”. □

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Sóc Trăng với công tác phòng, chống dịch COVID-19

LÊ DŨNG

Ủy ban MTTQVN tỉnh Sóc Trăng

Với tinh thần “chống dịch như chống giặc”, bảo vệ sức khỏe của người dân, bảo đảm an sinh xã hội, thời gian qua, cả hệ thống chính trị cùng toàn thể nhân dân trong tỉnh đã chung sức, đồng lòng tham gia phòng, chống dịch. Trong đó, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (MTTQ VN) các cấp trong tỉnh đã đóng góp vai trò to lớn trong tuyên truyền, vận động và khơi dậy mạnh mẽ tinh thần đoàn kết, tương thân, tương ái, huy động tối đa nguồn lực xã hội đóng góp cho công tác phòng, chống dịch Covid-19.

Trước tình hình dịch bệnh Covid-19 đang diễn biến nhanh và phức tạp, nhất là ở TP.Hồ Chí Minh và các tỉnh phía Nam trong đó có Sóc Trăng, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ VN tỉnh Sóc Trăng đã kịp thời ban hành nhiều văn bản hướng dẫn các tổ chức thành viên của Mặt trận và Ủy ban MTTQ VN các cấp trong tỉnh đẩy mạnh tuyên truyền trong cán bộ, hội viên, đoàn viên và các tầng lớp nhân dân về “Lời

kêu gọi” của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước và của Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQ VN; các kết luận, nghị quyết, chỉ thị của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về “Toàn thể dân tộc Việt Nam chung sức, đồng lòng chiến thắng đại dịch Covid-19”, “chống dịch như chống giặc”, quyết tâm thực hiện mục tiêu kép - vừa quyết liệt phòng, chống dịch hiệu quả, vừa tập trung phục hồi và

phát triển kinh tế - xã hội; các văn bản hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương, của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân về thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19... nhằm nâng cao nhận thức cũng như tạo sự đồng thuận cao trong nhân dân, đồng thời huy động được tất cả các nguồn lực trong toàn xã hội để tham gia phòng, chống dịch bệnh mạnh mẽ, hiệu quả.

Ngay sau khi Tổng Bí thư, Chủ tịch nước và Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQ VN ra “Lời kêu gọi”, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ VN tỉnh đã tổ chức Lễ phát động “Đột cao điểm quyền góp ủng hộ phòng, chống dịch Covid-19” và Lời kêu gọi “Nhân dân tỉnh Sóc Trăng đoàn kết, ra sức phòng, chống dịch Covid-19”. Hưởng ứng Lời kêu gọi, các tầng lớp nhân dân, các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tích cực ủng hộ các lực lượng trên tuyến đầu chống dịch, ủng hộ nhân dân địa phương vùng dịch. Các tổ chức thành viên của MTTQ tổ chức nhiều hoạt động hỗ trợ, chia sẻ với những khó khăn của đoàn viên, hội viên và nhân dân, nhất là chăm lo hỗ

trợ những đối tượng yếu thế bị tác động bởi ảnh hưởng của dịch Covid-19, với nhiều cách làm thiết thực, sáng tạo. Từng tổ chức, cá nhân luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, chung tay, đồng lòng thực hiện tốt các biện pháp phòng, chống dịch; tham gia đóng góp vật chất, tinh thần cho công tác phòng, chống dịch Covid-19. Qua đó, nhiều việc làm thiết thực hết sức ý nghĩa như tổ chức hậu cần, nấu ăn cho các chốt kiểm dịch, các khu cách ly phong tỏa, khu điều trị; tổ chức lực lượng tham gia các chốt kiểm dịch, truy vết, tuyên truyền, vận động nhân dân nêu cao ý thức phòng, chống dịch... Đặc biệt, các tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh cùng với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và các tầng lớp nhân dân đến nay đã đóng góp trên 25 tỷ đồng tiền mặt và ủng hộ trên 200 tấn hàng hóa, lương thực và thực phẩm thiết yếu với tổng trị giá trên 4 tỷ đồng. Ban Thường trực Ủy ban MTTQ VN tỉnh đã chủ động đề xuất với Tỉnh ủy, phối hợp với Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19 tỉnh và các sở, ban, ngành liên quan, kịp thời phân

bổ đến đối tượng. Từ nguồn đóng góp, đã mua sắm trang thiết bị, vật tư y tế thiết yếu phục vụ công tác phòng, chống dịch; hỗ trợ lực lượng tuyến đầu phòng, chống dịch của tỉnh và các huyện, thị xã, thành phố; hỗ trợ người dân trong tỉnh và nhân dân một số tỉnh, thành phố khắc phục khó khăn do ảnh hưởng dịch Covid-19; hỗ trợ kiều bào Việt Nam tại Campuchia, với tổng số gần 6 tỷ đồng tiền mặt.

Bên cạnh đó, MTTQ VN tỉnh cũng đã phối hợp tổ chức các “Chuyến xe nghĩa tình” chở trên 200 tấn hàng hóa, lương thực, thực phẩm thiết yếu hỗ trợ cho nhân dân tại TP.Hồ Chí Minh và người dân có hoàn cảnh khó khăn tại các khu cách ly trên địa bàn tỉnh với tổng trị giá trên 4 tỷ đồng; phối hợp Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Sóc Trăng tổ chức hỗ trợ trên 6.500 người bán vé số lẻ trên địa bàn tỉnh bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19, với tổng số tiền thực hiện đến nay là trên 9,8 tỷ đồng (mức hỗ trợ 1,5 triệu đồng/người). Ngoài ra, thông qua việc phát huy vai trò giám sát của MTTQ các cấp, Ban Công tác Mặt trận, các chi, tổ hội các đoàn

thể, nhất là vai trò nòng cốt của lực lượng cốt cán, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số, các tổ chức tôn giáo, của mỗi người dân, gia đình trong thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch và thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do dịch Covid-19.

Thực hiện mục tiêu kép vừa phòng, chống dịch Covid-19, vừa thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội là nhiệm vụ vô cùng khó khăn, phức tạp đòi hỏi MTTQ VN các cấp tiếp tục đồng hành, sát cánh cùng Đảng bộ, chính quyền, các ngành, đoàn thể trong công tác tuyên truyền, vận động toàn dân phát huy mọi tiềm năng, sức mạnh, sáng kiến, sáng tạo và với tinh thần đoàn kết “chống dịch như chống giặc”; thống nhất ý chí và hành động, siết chặt tay nhau, nêu cao ý thức chấp hành tốt các quy định về phòng, chống dịch Covid-19. Tin rằng, với truyền thống đoàn kết, nhất định chúng ta sẽ ngăn chặn, đẩy lùi dịch Covid-19, bảo vệ an toàn sức khỏe của người dân và tiếp tục phát triển kinh tế - xã hội, đem lại ấm no, hạnh phúc cho nhân dân.□

Xã nông thôn mới nâng cao **Hòa Tú 1**

THUẬN PHƯỚC

Sau gần 6 năm nỗ lực, đến tháng 7-2021, Hòa Tú 1 đã tiến thêm một bước đó là hoàn thành nhiệm vụ xây dựng xã nông thôn mới nâng cao.

Điều này cũng đồng nghĩa với việc xã vùng kháng chiến và quê hương của Nam kỳ khởi nghĩa năm xưa tại huyện Mỹ Xuyên giờ đã có thêm nhiều đổi mới, có thêm nguồn động lực quan trọng để tiếp tục phấn đấu vươn lên đạt mục tiêu văn minh, tiến bộ, hạnh phúc.

***Ý thức và trách nhiệm**

Xây dựng nông thôn mới và nông thôn mới nâng cao là một chương trình lớn mang tính tổng hợp và là nhiệm vụ đặc biệt quan trọng đòi hỏi phải có sự vào cuộc đồng bộ, quyết tâm cao của cả hệ thống chính trị. Hiểu rõ điều này, nên sau khi đạt chuẩn nông thôn mới, xã Hòa Tú 1 đã tiếp tục nỗ lực hoàn thiện và nâng chất các tiêu chí và

định hướng để đạt chuẩn xã nông thôn mới nâng cao, xem đây là nhiệm vụ then chốt mang tính đột phá trong nhiệm kỳ qua của Đảng bộ xã.

Từ kinh nghiệm có được của quá trình xây dựng thành công xã nông thôn mới, trên cơ sở những văn bản của tỉnh, của huyện, hàng năm xã đều xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện chương

trình xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao một cách nghiêm túc và đồng bộ với nhiều nhiệm vụ, giải pháp cụ thể. Theo đó, xã tiếp tục tập trung đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, thuyết phục để đội ngũ cán bộ, đảng viên và nhân dân hiểu rõ nội dung, cách làm, nghĩa vụ và trách nhiệm của từng tổ chức và cá nhân trong thực hiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới nâng cao.

Trong đó, để tiếp tục nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân trong xã như mục tiêu chính hướng đến, xã chú trọng tuyên truyền, vận động nhân dân cùng nỗ lực phát triển sản xuất, ngành nghề, nâng cao thu nhập và thoát nghèo theo hướng bền vững. Là một xã nông nghiệp với thế mạnh là nuôi tôm và trồng lúa, nên UBND xã và ban nhân dân các ấp tăng cường phối hợp với các đoàn thể chính trị - xã hội vận động nhân dân giữ vững mô hình

Tôm - Lúa; chuyển đổi cây trồng, vật nuôi; đẩy mạnh phát triển chăn nuôi, nhất là mô hình chăn nuôi tập trung theo hướng trang trại, gia trại, đi đôi với phòng ngừa dịch bệnh, ô nhiễm môi trường; tích cực ứng dụng khoa học - công nghệ cao trong sản xuất và xây dựng những mô hình sản xuất theo hướng hữu cơ, bảo vệ môi trường sinh thái của cộng đồng và thích ứng với biến đổi khí hậu. Cùng với sản xuất nông nghiệp bền vững, để phát triển kinh tế hộ gia đình, xã còn vận động nhân dân đầu tư mở rộng các cơ sở sản xuất, kinh doanh và phát triển các dịch vụ, gắn với đào tạo nghề nông nghiệp và phi nông nghiệp.

Để phát triển kinh tế, bên cạnh tuyên truyền để nhân dân thực hiện, UBND xã đã chủ động, tích cực thực hiện tốt Đề án Tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng; tăng cường công tác chuyển giao tiến bộ khoa

học - kỹ thuật trong canh tác; triển khai thực hiện các chương trình, dự án được đầu tư và duy trì mô hình Tôm - lúa bền vững kết hợp với nuôi các loài thủy sản khác... Đặc biệt, xã đã xây dựng Kế hoạch về phát triển sản xuất hàng hóa chủ lực gắn với cơ cấu lại sản xuất nông nghiệp, chuyển dịch cơ cấu kinh tế đến năm 2020, định hướng đến năm 2025. Qua đó, xây dựng vùng nuôi tôm, trồng lúa tập trung và đặc trưng, gắn với tiêu thụ theo chuỗi liên kết trên cây lúa - con nuôi phù hợp với quy hoạch chung của huyện; thực hiện cơ giới hóa đối với cây trồng chủ lực và xây dựng mô hình ứng dụng công nghệ cao, mô hình sản xuất hữu cơ đạt chuẩn VietGAP. Song song đó, xã còn tích cực hình thành các mô hình tổ chức lại sản xuất trong nông nghiệp, phát triển ngành nghề theo quy hoạch phát triển của địa phương, nỗ lực thực hiện Chương trình mỗi

xã một sản phẩm (OCOP)... để góp phần tăng thêm thu nhập, cải thiện mức sống và giảm nghèo bền vững cho người dân.

Cùng với phát triển kinh tế, để thay đổi diện mạo nông thôn, xã còn tăng cường tuyên truyền, vận động nhân dân thay đổi nếp sống theo hướng lành mạnh, cùng nhau tạo dựng cảnh quan và không gian nông thôn sáng - xanh - sạch - đẹp - an toàn, xây dựng tuyến đường nông thôn mới kiểu mẫu, cùng giữ gìn bản sắc văn hóa của địa phương.

***Bước tiến mới**

Chủ tịch UBND xã Hòa Tú 1 - Trương Hoàng Khai, nhận định: “Thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới nâng cao, với nhiều giải pháp đồng bộ, sáng tạo, linh hoạt, cùng tinh thần quyết tâm cả hệ thống chính trị và đồng thuận của nhân dân đã góp phần cho xã đạt được những thành tựu quan

trọng. Đến cuối năm 2020, với việc nâng chất 19/19 tiêu chí xã nông thôn mới đã đạt được, Hòa Tú 1 đã hoàn thành đạt 5 nhóm tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao. Đến tháng 7 năm nay, UBND tỉnh đã Quyết định công nhận xã Hòa Tú 1 hoàn thành nhiệm vụ xây dựng xã nông thôn mới nâng cao”.

Đạt được điều này cũng đồng nghĩa với việc Hòa Tú 1 hôm nay đã có thêm nhiều đổi mới, tiến bộ, văn minh hơn, đáp ứng sự kỳ vọng của nhân dân. Được sự hưởng ứng tích cực từ đội ngũ cán bộ đảng viên và nhân dân, trong 5 năm qua, xã đã huy động được nguồn kinh phí gần 306 tỷ đồng, trong đó nhân dân đóng góp hơn 4,5 tỷ đồng để góp sức xây dựng nông thôn mới. Theo đó, với sự quan tâm đầu tư xây dựng hợp lý trên tinh thần dân chủ, công khai đã làm cho hệ thống kết cấu hạ tầng thiết yếu của xã có bước phát triển đồng bộ, đáp ứng tốt cho nhu cầu

phát triển kinh tế - xã hội của xã. Đến nay, hệ thống đường giao thông trong xã và đường từ xã đến huyện đều đảm bảo cho ô tô đi lại thuận tiện quanh năm; đường xóm ấp không còn lầy lội vào mùa mưa như trước đây. Đặc biệt, trên địa bàn xã còn có một tuyến đường nông thôn mới kiểu mẫu với tổng chiều dài 1.200m rất đẹp mắt với nhiều loại hoa kiểng, có đèn chiếu sáng vào ban đêm và luôn đảm bảo vệ sinh môi trường.

Là một xã nông nghiệp với thế mạnh là nuôi tôm và trồng lúa, với việc tập trung thực hiện tốt chuyển dịch cơ cấu kinh tế hợp lý, phát triển sản xuất hàng hóa chủ lực và sử dụng hiệu quả các nguồn vốn đầu tư phát triển sản xuất đã giúp hình thành các mô hình tổ chức lại sản xuất nông nghiệp; những mô hình ứng dụng khoa học kỹ thuật trong trồng lúa và nuôi tôm; hình thành vùng nuôi tôm, trồng lúa tập trung và đặc trưng gắn với liên

kết sản xuất theo chuỗi giá trị hàng hóa đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm và gắn với phát triển dịch vụ, du lịch sinh thái tại địa phương và phù hợp với quy hoạch chung của huyện. Cùng với việc tích cực phát triển ngành nghề theo quy hoạch phát triển của địa phương, những mô hình sản xuất nông nghiệp trên đã góp phần quan trọng cải thiện sản xuất, giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập, phát triển kinh tế bền vững cho nhân dân trong xã. Năm 2020, giá trị sản phẩm trên 1ha đất trồng trọt và nuôi trồng thủy sản của xã đạt 185 triệu đồng, tăng 70 triệu đồng so với năm 2015; thu nhập bình quân đầu người là 53,3 triệu đồng/người/năm, tăng 24,3 triệu đồng và tăng 1,84 lần so với năm 2015. Cùng với phát triển sản xuất, với việc triển khai kịp thời các chính sách hỗ trợ nông nghiệp, nông thôn, chính sách giảm nghèo và các chính sách an sinh xã hội đã

góp phần giảm thấp số hộ nghèo, đến nay toàn xã chỉ còn 9 hộ nghèo, chiếm tỷ lệ 0,38%, giảm 4,86% so với năm 2015.

Xây dựng nông thôn mới nâng cao là chủ trương đúng đắn, kịp thời của Đảng và Nhà nước, phù hợp với nguyện vọng của nhân dân. Tại xã Hòa Tú 1, với sự quan tâm của tỉnh và huyện, với tinh thần trách nhiệm cao của cấp ủy Đảng, chính quyền trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo và sự vào cuộc của tổ chức chính trị - xã hội, đặc biệt là sự đồng thuận, quyết tâm của các tầng lớp nhân dân đã góp phần cùng với xã đạt được những thành tựu quan trọng để hoàn thành mục tiêu xây dựng nông thôn mới nâng cao như kế hoạch đề ra. Thành quả đạt được là nền tảng để xã tiếp tục tiến tới xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu nhằm tạo được một nền nông nghiệp thịnh vượng, nông dân giàu có, nông thôn ngày càng đổi mới và văn minh.□

KHÁI QUÁT VỀ NHỮNG ĐIỂM MỚI TRONG LUẬT XỬ LÝ VI PHẠM HÀNH CHÍNH

Ngày 13-11-2020, tại Kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XIV đã thông qua Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính. Nhiều nội dung cơ bản của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (Luật XLVPHC) như: Mức phạt tiền tối đa trong một số lĩnh vực; thẩm quyền, thủ tục xử phạt vi phạm hành chính; thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính; đối tượng và điều kiện, thủ tục áp dụng các biện pháp xử lý hành chính; các biện pháp ngăn chặn và bảo đảm xử lý vi phạm hành chính... đã được sửa đổi, bổ sung theo hướng bảo đảm thể chế kịp thời, đầy đủ đường lối, chủ trương của Đảng, cụ thể hóa quy định của Hiến pháp năm 2013 bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ trong hệ thống pháp luật.

Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật XLVPHC đã sửa đổi, bổ sung nội dung của 66/142 điều (trong đó 16 điều sửa đổi, bổ sung toàn diện), sửa kỹ thuật 11/142 điều, bổ sung mới 4 điều, bãi bỏ 3 điều của Luật XLVPHC hiện hành. Qua đó, cơ bản khắc phục những khó khăn, vướng mắc, tồn tại trong thực tiễn thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả thi hành pháp luật, bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội, góp phần phát triển kinh tế - xã hội. Những điểm mới cơ bản sau đây:

Thứ nhất, khoản 1 Điều 1 Luật 2020 đã sửa đổi, bổ sung khái niệm tái phạm quy định tại khoản 5 Điều 2 Luật XLVPHC để bảo đảm thống nhất với quy định của Bộ luật Hình sự và bảo đảm tính công bằng, khách quan trong áp dụng pháp luật.

Thứ hai, sửa đổi, bổ sung nguyên tắc xử lý vi phạm hành chính đối với vi phạm hành chính nhiều lần tại điểm d khoản 1 Điều 3 của Luật XLVPHC theo hướng: Một người thực hiện vi phạm hành chính nhiều lần thì bị xử phạt về từng hành vi vi phạm, trừ trường hợp hành vi vi phạm hành chính nhiều lần được Chính phủ quy định là tình tiết tăng nặng.

Thứ ba, sửa đổi, bổ sung quy định liên quan đến thẩm quyền quy định về xử phạt vi phạm hành chính và chế độ áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Điều 4 Luật XLVPHC.

Thứ tư, sửa đổi, bổ sung một số điểm của khoản 1 và khoản 2 Điều 6 Luật XLVPHC về thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính.

Thứ năm, bổ sung một số hành vi vi phạm thường xảy ra trong quá trình áp dụng pháp luật nhưng chưa được Luật XLVPHC quy định là hành vi bị nghiêm cấm tại Điều 12 Luật XLVPHC.

Thứ sáu, sửa đổi tăng mức phạt tiền tối đa trong các lĩnh vực quản lý nhà nước như: Giao thông đường bộ; phòng, chống tệ nạn xã hội; cơ yếu, quản lý và bảo vệ biên giới quốc gia, giáo dục; điện lực; bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; thủy lợi; báo chí; kinh doanh bất động sản...

Thứ bảy, sửa đổi, bổ sung thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính như: bổ sung một số chức danh có thẩm quyền xử phạt; bổ sung tên gọi/bãi bỏ một số chức danh có thẩm quyền xử phạt xuất phát từ việc một số cơ quan, đơn vị được sắp xếp lại tổ chức bộ máy; chỉnh lý quy định về thẩm quyền áp dụng hình thức tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính...

Thứ tám, sửa đổi thủ tục xử phạt vi phạm hành chính theo hướng tăng thời gian tiến hành một số công việc; sửa đổi thủ tục thực hiện một số công việc bảo đảm tính cụ thể, rõ ràng, phù hợp với thực tế, bảo đảm tính khả thi nhằm tháo gỡ những vướng mắc, bất cập trong quá trình áp dụng pháp luật thời gian qua.

Thứ chín, về thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo hướng bổ sung quy định tổ chức cũng được hoãn, giảm, miễn tiền phạt để kịp thời tháo gỡ khó khăn cho tổ chức/doanh nghiệp khi gặp khó khăn đặc biệt hoặc đột xuất về kinh tế do thiên tai, thảm họa, hỏa hoạn, dịch bệnh...

Thứ mười, về đối tượng, điều kiện, thủ tục áp dụng các biện pháp xử lý hành chính, Luật 2020 đã sửa đổi, bổ sung các quy định liên quan đến đối tượng và điều kiện áp dụng các biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn, đưa vào trường giáo dưỡng, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc và đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc để bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ với Bộ luật Hình sự; quy định về độ tuổi, số lần vi phạm bị xử phạt vi phạm hành chính... bảo đảm phù hợp với thực tiễn và bảo đảm tính khả thi.

Bên cạnh những vấn đề nêu trên, Luật XLVPHC 2020 cũng sửa đổi, bổ sung quy định về các biện pháp ngăn chặn và bảo đảm xử lý

vi phạm hành chính như: Bổ sung trường hợp áp dụng biện pháp tạm giữ người theo thủ tục hành chính tại Điều 122 Luật XLVPHC; sửa đổi, bổ sung quy định về thẩm quyền tạm giữ người theo thủ tục hành chính tại Điều 123 Luật XLVPHC; sửa đổi quy định về biện pháp tạm giữ tang vật, phương tiện, giấy phép, chứng chỉ hành nghề tại Điều 125 Luật XLVPHC; sửa đổi, bổ sung quy định về xử lý tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tạm giữ, tịch thu tại Điều 126 Luật XLVPHC; bãi bỏ quy định về việc báo cáo công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính định kỳ 6 tháng tại Điều 17 Luật XLVPHC nhằm giảm bớt thủ tục và yêu cầu các bộ, ngành, địa phương và các cơ quan, đơn vị trực tiếp thực hiện việc thống kê, tổng hợp báo cáo; bổ sung biện pháp thay thế xử lý vi phạm hành chính giáo dục dựa vào cộng đồng (Điều 140a) áp dụng đối với người chưa thành niên vi phạm hành chính...□

SỞ TƯ PHÁP